



Vĩnh Long ngày 25.8.2019

Kính gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v HỘI NHẬP: TRỞ VỀ ĐỂ HIỆP THÔNG TRỌN VẸN

Thưa anh chị em, trong năm nay chúng ta sẽ có mươi hai đề tài chia sẻ của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam về Đồng Hành với các Gia Đình gặp khó khăn. Giáo Phận Vĩnh Long, trong gợi ý mục vụ lần IX, sẽ nói về Hội nhập: Trở về để Hiệp thông trọn vẹn.

Hiệp thông trọn vẹn có thể hiểu là bao gồm việc tham gia vào đời sống của Giáo hội và việc lãnh nhận các bí tích. Trường hợp nào cần hội nhập? - Việc hội nhập bắt đầu bằng cách phân biệt các tình huống hôn nhân “bất qui tắc”: - đơn thuần sống chung, - vợ chồng chỉ có hôn nhân dân sự - và ly dị tái hôn. Hai trường hợp đầu tiên, hội nhập “*có thể được xem như một cơ hội đồng hành nhằm phát triển đến bí tích hôn phối*” (NVTY 293); - Trường hợp thứ ba, việc hội nhập của những người đang sống một “sự kết hợp mới” (ly dị tái hôn): trong vấn đề này phải khẳng định rằng “*đó không phải là lý tưởng của Tin Mừng*” và sự biện phân phải “*được thực hiện*” thật đích đáng, với một cái nhìn phân định rõ ràng các hoàn cảnh” khác nhau (x. NVTY 298) “*không nên phân loại xếp hạng mục hoặc khép họ vào những phàm trù quá cứng nhắc*”

(NVTY 298). Tìm cách đưa họ về sinh hoạt mục vụ với Cộng đoàn Họ đạo.

Việc hội nhập này đã được bàn tới trong Tông Huấn *Familiaris Consortio*, và được mở rộng trong Tông Huấn *Niềm Vui của Tình Yêu*.

Tông Huấn *Familiaris Consortio* số 84 thấy trước những đôi hôn nhân trong tình huống đặc biệt có thể được hội nhập vào đời sống của Giáo Hội: Họ “*lắng nghe Lời Thiên Chúa, tham dự Hy tế thánh lễ, kiên trì cầu nguyện, góp phần vào các công cuộc bác ái và vào các sáng kiến của Hội Thánh để phụng sự công lý, giáo dục con cái họ trong đức tin Kitô giáo, vun trồng tinh thần đền tội và làm các việc đền tội để ngày qua ngày thành khẩn nài xin ơn thánh của Thiên Chúa*”.

Tông Huấn *Amoris Lætitia*. Trong khi hoan nghênh các chỉ dẫn của Thượng Hội Đồng 2015, Đức Giáo Hoàng đã khẳng định trước hết những gì cần thiết để “*phân định xem có thể vượt qua những hình thức loại trừ nào đang được thi hành trong lãnh vực phụng vụ, mục vụ, giáo dục và cơ chế*”, những hình thức có thể đã lỗi thời (x. NVTY 299).

Ngoài ra, Tông Huấn NVTY khẳng định hai điểm: việc tham gia vào đời sống của Giáo hội cũng có thể bao gồm việc tiếp cận các bí tích: a) vì “*mức độ trách nhiệm không như nhau trong mọi trường hợp*”, vì vậy, “*hệ quả hoặc hiệu quả của một luật lệ không nhất thiết phải luôn giống nhau*” (AL 300). Ở chú thích số 336 nói rằng điều này cũng liên quan đến “*kỷ luật bí tích*”, khi “*sự biến phân có thể nhận ra rằng trong*

một hoàn cảnh riêng không có tồn tại lỗi phạm nặng nề nào"; b) "Vì những yếu tố hoàn cảnh chi phối hay các yếu tố giảm khinh, trường hợp có thể xảy ra là, trong một hoàn cảnh tội lỗi về mặt khách quan – mà không phải là lỗi phạm chủ quan hoặc không phải lỗi phạm hoàn toàn – người ta có thể sống trong ân sủng của Chúa, có thể yêu thương, và cũng có thể tăng trưởng trong đời sống ân sủng và bác ái, trong khi đón nhận sự giúp đỡ của Hội thánh vì mục đích ấy". Trong chú thích số 351, nhắc rằng "sự trợ giúp của các bí tích có thể hữu ích".

Các công thức của Tông Huấn NVTY mở ra với sự đề phòng về khả năng lãnh nhận các bí tích, vốn chỉ được đặt trong một không gian đối thoại của sự biện phân: đó không phải là một quy tắc giáo luật, mà là kết luận cuối cùng của một con đường: Cố gắng để hội nhập (x. NVTY 298).

Nỗ lực hội nhập có cốt lõi của nó trong thực hành sự biện phân, xảy ra ở nhiều cấp độ, cá nhân và mục vụ (xem AL 300, 303, 312). Hội nhập để hiệp thông trọn vẹn vào đời sống Giáo Hội là mục đích của Giáo Hội. Không loại trừ nhưng luôn luôn tìm nhiều phương cách khác nhau để kéo mọi người trở về với Chúa và với Giáo Hội của Ngài.

Xin Chúa dạy chúng ta biết thương yêu nhau luôn đồng hành với tất cả anh chị em chúng ta ở bất cứ cảnh ngộ vui buồn nào. Xin Chúa ban phúc lành cho chúng ta và đặc biệt là cho những Gia đình gặp khó khăn để họ được hội nhập vào đời sống Giáo Hội.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long

Tháng 9/2019

HỘI NHẬP: TRỞ VỀ ĐỂ HIỆP THÔNG TRỌN VẸN

Đồng hành với các gia đình đang gặp khó khăn để cuối cùng đi về đâu? Mục đích sau cùng của việc Đồng hành là giúp phân định để rồi hội nhập hoàn toàn vào Hội thánh, hiệp thông trọn vẹn với Chúa Kitô. Sự thật được người ta nhận ra trong phân định khi đồng hành là để thay đổi đời sống, thu ngắn khoảng cách hướng về đích hiệp thông trọn vẹn qua các bí tích.

1. Hội nhập vào cuộc sống viên mãn của Đức Kitô

Tông huấn Amoris laetitia đề nghị một con đường phải đi để hội nhập hoàn toàn vào Hội thánh đặc biệt cho những ai đang sống xa cách với đời sống hợp với Tin mừng và đang ở trong tình cảnh “trái qui tắc”, nghĩa là những “gia đình” đang chịu khổ khốn khổ vì một “tình yêu lạc lối”. Đó là những người sống chung (không hôn phối), chỉ có hôn nhân dân sự, những người li dị “tái hôn” ... Hội nhập hoàn toàn vào Hội thánh hàm nghĩa hiểu đường lối sự phạm ân sủng của Thiên Chúa trong đời sống và phát triển càng ngày càng đạt đến sự viên mãn của kế hoạch Thiên Chúa nơi họ (Cf. AL 297), tức là nhận ra hôn nhân là ơn gọi phát xuất từ Thiên Chúa.

Do đó, trong trường hợp những người đã li dị, phải giúp họ sống trung tín với dây hôn phối bí tích họ đã ký kết, dây hôn phối mà Chúa đã kết hợp cuộc sống của họ với người phối ngẫu chính thức. Mỗi bước đồng hành có tốt hay không là do người ta tiến gần hơn hay xa rời mục đích sau cùng. [1]

2. Mục vụ dây hôn ước

Cần nhắc lại giáo huấn của Amoris laetitia yêu cầu các mục tử khi đồng hành với các cặp hôn nhân phải phát triển một «mục vụ dây hôn ước» (AL 211) cũng như giúp sống «linh đạo dây hôn ước» (AL 315). Dây hôn ước tức là dây liên kết hôn phối, là tình yêu phu thê, duy nhất và bất khả phân li, dây liên kết hai người là vợ chồng do chính Thiên Chúa thiết lập (cf. Mt 19,6).

Mục vụ dây hôn ước đề cao và cung cấp sự hiệp nhất cho mục vụ hôn nhân. Vợ chồng là “một xương một thịt” của nhau trong tình yêu Chúa. Cần chuẩn bị cho các bạn trẻ sắp bước vào hôn nhân - gia đình để họ có thể tuyên bố sự ưng thuận ấy mãi mãi. Cần giúp cho các cặp vợ chồng mới trong những năm đầu sau kết hôn. Đồng hành với các người vợ người chồng trong những lúc họ gặp khó khăn, gặp hoàn cảnh thách đố. Làm sao giúp họ vui vẻ sống “khi thịnh vượng cũng như lúc gian nan; khi ốm đau cũng như lúc mạnh khỏe, để họ yêu thương và tôn trọng nhau mọi ngày suốt cuộc đời”.

Nhưng mục vụ dây hôn ước cũng phải uyển chuyển thích nghi với thực tế, đặc biệt nhiều trường hợp người ta không thể tái hợp với người phổi ngẫu trước, như những người li dị và “tái hôn”. Một số trường hợp người ta không thể trở về với nhau sống kết hợp “như vợ chồng” như trước. Mục vụ dây hôn ước giúp họ ý thức luôn về dây hôn ước bất khả phân li mà Chúa đã trao ban cho họ, làm sao để sống cách phù hợp với dây hôn ước đó. Cho dù không thể trở về sống chung, tốt hơn không nên nói các hoàn cảnh ấy là không thể đảo ngược. Quyết định sống trái nghịch với dây hôn phối thực ra luôn có thể đảo ngược. Khả năng đó đã hàm ẩn ngay từ đầu trong lời hứa hôn, với sự trợ giúp của Chúa Giêsu, họ nói tiếng xin vâng đến trọn đời

“bất chấp tất cả” (cf. AL 118). Chính ân sủng của bí tích hôn phối hoạt động trong hướng đó, mời gọi họ xây dựng trên nền tảng Chúa đã thiết lập những mối kết hợp duy nhất khả dĩ bảo vệ gia đình. «Sự kết hợp đã là hiện thực và không thể rút lại, được Bí tích Hôn nhân xác nhận và thánh hiến» (AL 218).

Những người trong hoàn cảnh “trái qui tắc” được giúp phân định và được Chúa thúc đẩy bước trên con đường hoán cải và được tái sinh như người con hoang đàng trở về hội nhập vào nhà Cha: «Anh ta đứng lên đi về cùng cha. Anh ta còn ở đàng xa, thì người cha đã trông thấy ông chạnh lòng thương, chạy ra ôm cổ anh ta và hôn lấy hôn để» (Lc 15, 20). Hành động người cha ôm lấy con trở về biểu thị bí tích Giao hòa. Ngay lập tức Cha nói: «Mau đem áo đẹp nhất ra dây mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay, xỏ dép vào chân cậu, rồi đi bắt con bê đã vỗ béo làm thịt để chúng ta mở tiệc ăn mừng!» (Lc 12,22-24). Theo các Giáo phụ, cho “xỏ nhẫn, mặc áo đẹp” hàm nghĩa đối với Chúa ta vẫn còn phẩm giá của hàng con cái và của người hôn phu/hôn thê. Trở về với đời sống theo kết ước của bí tích Rửa tội và Hôn phối, người tín hữu giờ đây có thể sống một cuộc sống mới. Hành trình ấy đạt đến đỉnh điểm là tham dự vào bàn tiệc Thánh thể.

Câu hỏi gợi ý suy tư và thảo luận

1. Đối với những anh chị là người công giáo đang sống trong tình trạng “trái qui tắc”, anh chị có khao khát được “xung tội, rước lễ” thực sự không? Tại sao? Anh chị có ý thức tính quan trọng của dây hôn ước duy nhất và bất khả phân li không? Như thế nào?

2. Anh chị có hối tiếc hành động của quá khứ ảnh hưởng nghiêm trọng đến cuộc sống hôn nhân, phá vỡ dây hôn ước không? Anh chị làm gì với trách nhiệm và bác ái, đối xử thế nào với con cái và người bạn trong hoàn cảnh hiện tại?
3. Xin anh chị chia sẻ kinh nghiệm “trở về” của mình, được không? Có những tình cảnh và tâm tình như trong dụ ngôn người con hoang đàng không?
-

[1] Cf. AL 293: các Mục tử phải «xác định rõ ràng các yếu tố của đời sống họ khả dĩ giúp họ sống cởi mở hơn với Tin mừng về hôn nhân ở mức độ trọn vẹn của nó»; AL 294: làm sao «tiến dần tới hôn nhân và gia đình trọn vẹn trong ánh sáng của Tin mừng»; AL 297: «giúp họ đạt đến sự viên mãn của kế hoạch Thiên Chúa nơi họ»; AL 307: «không được từ bỏ để nghị lí tưởng trọn vẹn của hôn nhân»; AL 325: «đừng bao giờ ngưng tìm kiếm sự viên mãn của tình yêu».

+ GM Louis Nguyễn Anh Tuấn

**Bạn đừng nhìn thấy một gia đình nào đó
hạnh phúc là nghĩ họ không từng trải qua
những súc mè, sự cãi vã...**



**vì họ đã trải qua rồi cho nên biết cách để
xây dựng một tình cảm gia đình tốt hơn.**



Kêu mời: Anh chị em thân mến, khi kết hôn hay còn gọi là lập gia đình, phải “góp lửa thổi cơm chung”; đó là phải hiệp thông trọn vẹn, phải bỏ những ý riêng, phải cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Chúng ta cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *Chúa phán: "Người ta phải gắn bó với vợ mình".* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình đang gặp khó khăn: tìm về bản chất của hôn nhân, phải kết hợp với Chúa và hiệp thông với người phối ngẫu, và phải hiệp thông trọn vẹn.
2. *Thánh Phaolô nói: "Chồng vợ phải yêu thương nhau như Chúa Kitô yêu thương Hội Thánh".* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình đang gặp khó khăn: luôn thực hành việc yêu thương nhau và hiệp thông với nhau.
3. *Chúa phán: "Như vậy họ không còn là hai, nhưng chỉ là một xương một thịt".* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình đang gặp khó khăn: phải thực hiện tính hiệp thông trọn vẹn với nhau, phải thực sự là một xương một thịt cùng nhau.
4. *Chúa phán: "Ai rẩy vợ, ai ly dị là phạm tội ngoại tình".* Chúng ta cầu nguyện cho các gia đình đang gặp khó khăn: biết tránh xa những mầm mống chia rẽ, nhưng trái lại cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình mình.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa dựng nên loài người giống hình ảnh Chúa Ba Ngôi, luôn hiệp thông trọn vẹn. Xin ban Thánh Thần Chúa cho các gia đình để mọi người hiệp thông với Chúa và với nhau hầu đáng được hưởng phước Thiên đàng.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền

THẾ NÀO LÀ GIA ĐÌNH HẠNH PHÚC?

Một gia đình hạnh phúc theo tiêu chuẩn người đời phải: vợ đẹp con ngoan, nhà lầu xe hơi và có thật nhiều tiền..... Thế nhưng có phải khi có tất cả những tiêu chuẩn trên đó là một gia đình hạnh phúc? Thưa có thể đúng mà cũng có thể không! Vì nhìn vào thực tế, biết bao gia đình ly tán khi họ có đầy đủ các tiêu chuẩn trên. Vậy thế nào là một gia đình hạnh phúc theo Kitô giáo ?

Mẫu gương gia đình hạnh phúc đó là Thánh Gia. Qua mẫu gương này Giáo Hội muốn cho thấy gia đình hạnh phúc là một cộng đoàn yêu thương và hiệp nhất ngay trong biến cố đau thương. Đây là mẫu gương cho mọi gia đình, đặc biệt là những gia đình Công Giáo.

Gia đình hạnh phúc là gia đình luôn tìm và thực thi thánh ý Chúa. Nói cách khác gia đình hạnh phúc là gia đình thánh thiện, gia đình sống đạo. Thánh Gia là một gia đình Thánh vì ngoài sự hiện diện của Chúa Giêsu, gia đình các Ngài còn tuân giữ và sống theo Thánh Ý Chúa, sống gắn bó với Chúa. Các Ngài thể hiện việc sống gắn bó với Chúa qua việc chu toàn lề luật, dâng con vào đền thờ, đi hành hương.... Nhờ chính việc sống gắn bó với Chúa trong câu nguyện nên Các Ngài nhận ra và mau mắn thi hành ý Chúa trong cuộc sống. Gia đình Kitô hữu ngày nay cũng là một gia đình thánh. Thánh trong việc sống gắn bó với Chúa qua kinh nguyện, trong việc giữ các giới răn, đường lối của Chúa và qua việc sống báي ái. Nhưng sự thánh thiện ngày nay đang đứng trước nguy cơ bị phá huỷ. Thật

vậy, hạnh phúc gia đình ngày nay đang bị đe doạ mạnh mẽ bởi tệ nạn xã hội, bởi lối sống hưởng thụ, sự băng hoại đạo đức và sự xua đuổi Chúa ra khỏi gia đình. Muốn xây dựng gia đình hạnh phúc từng thành viên trong gia đình cần phải đấu tranh với cái xấu, cái ác bằng đức tin, bằng ơn Chúa và đặc biệt là bằng Tình Yêu.

Gia đình hạnh phúc cần được xây dựng trên tình yêu. Lời bài hát thiếu nhi: "*Ba thương con vì con giống Mẹ. Mẹ thương con vì con giống Ba. Cả nhì ta cùng thương yêu nhau, xa là nhớ gần nhau là cưới*" tuy đơn sơ nhưng diễn tả chân thành về tình yêu gia đình. Thật vậy, gia đình là nơi tốt nhất để mọi người dành tình yêu của mình cho người khác. Nhưng làm sao có tình yêu khi người cha, người mẹ không làm tròn bổn phận của mình cũng như không dành tình thương cho con cái. Làm sao có được hạnh phúc khi con cái trong gia đình không thảo hiếu với cha mẹ và làm sao có hạnh phúc khi mọi người trong gia đình luôn sống bất hoà với nhau. Hãy noi gương Thánh Gia, nơi đó Đức Mẹ và Thánh Giuse yêu thương nhau, cùng hợp sức nuôi dạy Chúa Giêsu. Còn Đức Giêsu thì hằng yêu thương và vâng phục cha mẹ mình. nhưng trên hết tình yêu của Thánh Gia đặt nền tảng trên tình yêu dành cho Thiên Chúa.

Gia đình hạnh phúc khi từng thành viên góp phần của mình vào việc xây dựng gia đình. Mỗi người hãy sống đúng bổn phận của mình trong gia đình. Và nhất là biết sống hiệp thông trong tình yêu với Thiên Chúa và với nhau.

Lm Gioan Lê Tiến Thiện

MỤC VỤ HÔN NHÂN

THỂ THỨC KẾT HÔN THEO GIÁO LUẬT (TT)

(Đ.1108)

Giáo Hội rất khuyến khích đôi tân hôn cử hành hôn lễ của mình trong Thánh lễ như đã bàn đến trong tháng vừa qua. Tuy nhiên, vì hoàn cảnh nào đó, đôi bạn không muốn hoặc không được phép cử hành hôn lễ trong thánh lễ (hôn nhân khác đạo, hôn nhân kín...), mà chỉ cử hành nghi lễ theo luật định mà thôi. Nghĩa là đôi bạn đến nhà thờ trước mặt linh mục chứng hôn và hai nhân chứng để bày tỏ sự ưng thuận của mình theo nghi thức được quy định trong sách nghi thức hôn nhân (đ.1119-1120) mà không có thánh lễ.

Thể thức Giáo luật phải giữ:

Dù là hôn phối được cử hành trong thánh lễ hay ngoài thánh lễ, thì thể thức Giáo luật cần phải giữ để hôn phối thành sự là: đôi tân hôn trao đổi sự ưng thuận phải được thực hiện trước mặt người chứng hôn có đầy đủ năng cách, nghĩa là đã được Giáo hội ban quyền và trước mặt hai nhân chứng khác (xem lại tháng rồi).

Điều 1108 dạy:

1. Hôn nhân chỉ thành sự khi được kết ước trước mặt vị chứng hôn, là Đấng Bản Quyền địa phương hay cha sở, hoặc một linh mục hay một phó tế đã được một trong hai vị trên ủy quyền, và

trước mặt hai nhân chứng, nhưng phải theo những quy tắc được quy định trong những điều khoản sau đây, và miễn là vẫn giữ nguyên những biệt lệ được nói đến ở các điều 114,1112 #1,1116 và 1127 ##1-2.

2. Vị chứng hôn chỉ được hiểu là người hiện diện để yêu cầu hai bên kết ước biểu lộ sự ưng thuận và để nhân danh Giáo Hội chấp nhận sự biểu lộ ấy.

Người chứng hôn có đủ năng cách là các vị có thẩm quyền: Đức giám mục Giáo phận, Tổng đại diện và cha sở hay bất kỳ một linh mục hay phó tế khác đã được Đức giám mục hay cha sở uỷ quyền. Cũng nên nói thêm “Các vị có thẩm quyền” chỉ có thể chứng hôn cách thành sự ở trong lãnh thổ của giáo phận hay họ đạo của mình mà thôi. Chẳng hạn như Đức Giám mục Vĩnh Long chỉ có thể chứng hôn cách thành sự trong lãnh thổ Giáo phận Vĩnh Long, nếu ngài muốn chứng hôn trong Giáo phận Cần Thơ (dù đôi tân hôn là giáo dân của Gp. Vĩnh Long), thì ngài phải xin phép Đức Giám mục Cần Thơ hoặc cha sở của họ đạo nơi cử hành hôn lễ. Cũng vậy, cha sở của họ đạo A chỉ chứng hôn thành sự trong khu vực của họ đạo A, nếu cha muốn chứng hôn ở họ đạo B (dù là giáo dân thuộc họ đạo A của ngài), thì phải xin phép thường quyền hoặc cha sở của họ đạo B (x.d.1109).

Cũng nên nói thêm về việc ủy quyền chứng hôn. Việc này đôi khi dễ bị lầm lẫn. Chiếu theo nguyên tắc luật và chỉ dẫn của Ủy ban mục vụ di dân trực thuộc của Hội đồng Giám mục Việt nam, sự ủy quyền sẽ vô hiệu nếu người ủy quyền vượt quá quyền hạn của mình. Do đó, trong việc chứng hôn, sự ủy

quyền cho linh mục hay phó tế cử hành hôn phối ngoài phạm vi địa hạt của mình là vô hiệu. Cũng vậy, cha sở không có quyền ủy cho một cha nào khác cử hành cho giáo dân của mình ngoài địa sở của cha (x.d.1109, 1115 và số 58 Hướng dẫn mục vụ di dân).

Vị chứng hôn nhân danh Giáo hội để nhận sự ưng thuận của đôi tân hôn: ngài buộc phải yêu cầu đôi bạn bày tỏ sự ưng thuận, trắc nghiệm về đặc tính và mục đích kết hôn của đôi tân hôn, chứ không phải chỉ chứng kiến cách thụ động (x.d.1108,2).

Hai người làm chứng cũng phải hiện diện cùng lúc với người chứng hôn. Họ là những người đã đến tuổi trưởng thành, có ý thức về việc làm chứng của họ, không phân biệt phái tính hay tôn giáo, cũng không phân biệt giáo sĩ, tu sĩ hay giáo dân... Trái với vị chứng hôn của Giáo hội, họ diện hiện cách thụ động quan sát mà thôi. Giáo luật cũng không đòi họ phải ký sổ hôn phối, nhưng phải ghi tên của họ.

<http://giaoluatcongiao.com/bi-tich-hon-phoi/cam-nang-nang-quyen-chung-hon-jb-le-ngoc-dung-158.html>

- [1] Được hiểu là cho phép đôi bạn cử hành kết hôn.
 - [2] Ủy quyền tổng quát mà không có văn bản thì vô hiệu.
- Giáo Luật cũng dự trù ủy quyền cho giáo dân chứng hôn:

Điều 1112:

§1. Ở đâu thiếu tư tế và phó tế, Giám Mục Giáo Phận có thể uỷ quyền cho giáo dân để chứng hôn, sau khi được Hội Đồng Giám Mục chấp thuận và được Toà Thánh ban phép.

§2. Phải chọn một người giáo dân có khả năng xứng hợp để có thể đào tạo các đôi vợ chồng tương lai và có đủ tư cách cử hành phụng vụ hôn nhân cách đúng phép.

[3] x. JOHN M. HUELS, Empowerment for Ministry: A Complete Manuel on Diocesan Faculties for Priests, Deacons and Lay Ministers, Paulist Press, New Jersey 2003, 56-65.

[4] x. Ibid.



CHÚA GIÊSU
MỜI CON Ở LẠI VỚI NGÀI



5 Bài học Lãnh đạo bạn có thể học từ Giáo hoàng Phanxicô



Reuters

(TIME – Noah Rayman – 10/3/2015) Tuần này, giáo hoàng sẽ đánh dấu mốc 2 năm ngài dẫn dắt Giáo hội Công giáo.

Giáo hoàng Phanxicô đã có được một tỷ lệ ái mộ mà bất kỳ lãnh đạo nào cũng phải ghen tị. Trong khảo sát mới nhất của Pew tuần qua, 9 trên 10 người Công giáo ở Hoa Kỳ đánh giá cao Giáo hoàng, gần bằng tỷ lệ ái mộ cao nhất của Đức Gioan Phaolô II. Khắp thế giới, 60% người Công giáo và không Công giáo cũng có quan điểm mến mộ Đức Phanxicô.

Nhưng thành tựu của ngài vượt quá tầm đại chúng này. Khi đánh dấu 2 năm triều giáo hoàng, Đức Phanxicô có thể nhìn lại những cải tổ kinh tế quan trọng tại Vatican, những lời lên án chủ nghĩa tư bản mất kiểm soát, và thổi bùng một cuộc tranh luận về gia đình khắp Giáo hội (chưa kể đến việc ngài là nhân vật của năm 2013 do tờ TIME bình chọn).

Vậy thì làm sao mà một hồng y dòng Tên từ châu Mỹ La tinh có thể nói là chẳng mấy ai biết, lại trở thành một lãnh đạo thành công như vậy? Đây là 5 bài học rút ra từ quãng thời gian đầu triều giáo hoàng Phanxicô. Trích từ sách Phép lạ Phanxicô: Bên trong sự Biến đổi của Giáo hoàng và Giáo hội' của John L. Allen Jr.

Làm gương

Giáo hoàng cải cách này đã ngay lập tức kiểm tra tài chính Vatican, nhằm đến tẩy sạch những tai tiếng thường có. Với giáo hoàng Phanxicô, người đã nhận danh hiệu từ vị thánh dấn thân cả đời vì người nghèo, thì cải tổ tài chính là ưu tiên hàng đầu bởi ‘nó có cả 3 tính xấu mà ngài ghét nhất: tham nhũng, đặc quyền quá đáng cho giới giáo sỹ, và sự lanh đạm với người nghèo.’

Nhưng, ngài cũng biết rằng bảo đảm những sổ sách kết toán cấp cao nhất được minh bạch, sẽ làm gương cho việc quản trị tốt toàn thể Giáo hội và dọn đường cho một chương trình rộng lớn hơn. ‘Ngày nay, có lẽ việc làm táo bạo nhất trong các kế hoạch của Giáo hoàng Phanxicô là biến Vatican thành một hình mẫu toàn cầu cho việc thực hành quản trị tài chính sao

cho tốt nhất, và việc này không phải là mục tiêu cuối cùng, nhưng là con đường dẫn Giáo hội ở mọi tầm mức thanh luyện sạch sẽ mọi hành động của mình.'

Đừng chỉ tuyển bạn bè

Hồng y người Úc George Pell, không hẳn là một ứng cử viên cho những cải cách tài chính của Đức Phanxicô. Là một người bảo thủ cứng rắn, Pell thất vọng về việc bầu lên giáo hoàng này, và lo lắng ngài sẽ dẫn dắt Vatican theo con đường chủ nghĩa tự do. Và hồng y Pell, một cựu vận động viên bóng bầu dục khổng lồ, cũng không hài lòng với giáo hoàng mềm mỏng này.

Nhưng Đức Phanxicô đã nghe được những lời nói đao to búa lớn của Pell phản đối tình trạng tài chính của Giáo hội, và biết rằng phong cách thẳng toạc của Pell sẽ có hiệu quả trong việc thúc đẩy các cải tổ khắp cơ chế truyền thống này. Trong buổi gặp hồi tháng 3 năm 2014, (cả hai đều dùng tiếng Ý, bởi một người nói tiếng Tây Ban Nha, người kia nói tiếng Anh, và đều không thạo ngôn ngữ mẹ đẻ của nhau) Đức Phanxicô đã mời hồng y Pell làm tổng quản tài chính cho mình.

Tiếp thu nghiêm túc các lời khuyên

Ngay từ đầu, Đức Phanxicô đã thể hiện một sự sẵn sàng lắng nghe những người quanh mình. Độ thái cẩn bản đầu tiên trên cương vị giáo hoàng của ngài, là lập Hội đồng các Hồng y Cố vấn, gồm 8 người từ khắp thế giới với các quan điểm đa dạng. Nhóm này cố vấn cho ngài trong từng hành động quan

trọng, và Allen gọi đây là ‘đội ngũ ra quyết định quan trọng nhất ở Vatican.’ Và Giáo hoàng Phanxicô cũng đã tái sinh tầm quan trọng của Thượng Hội đồng Giám mục, một nhóm cố vấn mà Đức Gioan Phaolô II có nhiều lần ngồi với họ chỉ để đem sách ra đọc. Ngược lại, Đức Phanxicô tham dự một buổi hội mà hầu như không có báo trước, và tham gia thảo luận (Allen so sánh việc này với tổng thống Hoa Kỳ đi vào một buổi họp của nghị viện), và ngài cũng đã nêu bật rõ tầm quan trọng của Hội đồng Bất thường hiếm khi có mà ngài triệu tập để thảo luận về các vấn đề gia đình.

Nhưng cũng sẵn sàng bác các lời khuyên

Giáo hoàng cũng sẵn sàng hành động đơn phương để bảo đảm nghị trình của ngài tiến tới, chẳng hạn như việc ngài đặt giám mục Nunzio Galantino làm tổng thư ký của Hội đồng Giám mục Quốc gia Ý hồi tháng 12 năm 2013. Galantino có tiếng là khiêm nhường đơn sơ, đã phản ánh được cá tính của Giáo hoàng Phanxicô, ví dụ như tránh các danh xưng trang trọng, và không cần thư ký cũng như tài xế. Nhưng giám mục Galantino không quá nổi tiếng trong giới giáo sỹ Ý. Khi Đức Phanxicô hỏi xem những cái tên tiềm năng để giữ chức tổng thư ký, gần 500 giáo sỹ Ý đã đưa ra tiến cử của mình, và Galantino chỉ có được 1. Nhưng Đức Phanxicô đã bất chấp tất cả, chọn lấy giám mục đơn sơ này.

Dễ gần

Là lãnh đạo của Vatican, Giáo hoàng Phanxicô có rất nhiều chuyện đau đầu phải giải quyết trong nhà. Nhưng ngài cũng là

lãnh đạo của gần 1.1 tỷ người Công giáo, và ngài đã có một nỗ lực ấn tượng để gắn kết với các giáo dân của mình. Và không có ví dụ nào rõ ràng hơn việc ngài tự gọi điện nồng ấm cho những người vốn không ngờ đến trên khắp thế giới. Chẳng hạn như cuộc gọi với Michele Ferri, em trai 14 tuổi của một người quản lý trạm xăng bị giết trong một vụ cướp có vũ trang, hay như cuộc gọi với một nhà phê bình Vatican đang trên giường bệnh, cuộc gọi với một phụ nữ Ý đã viết thư nài xin Giáo hoàng hãy giúp bà xoa dịu nỗi đau con gái mình bị giết, và còn nhiều nhiều cuộc gọi khác nữa mà truyền thông không thể đưa tin hết. Trong một cuộc gọi được báo chí ghi lại, Giáo hoàng đã quay số (chính tay ngài, chứ không phải qua phụ tá) một tu viện kín dòng Carmen ở Tây Ban Nha để chúc mừng năm mới. Khi họ không nhấc máy, ngài để lại một tin nhắn, và dùa rằng, ‘Các xơ đang làm gì mà không nghe máy được vậy?’ (lúc đó họ đang cầu nguyện mà) Rồi ngài gọi lại lần nữa, và lần này các xơ quay quần quanh điện thoại để nói chuyện với Đức Phanxicô bằng loa ngoài. Vui biết bao.

J.B. Thái Hòa chuyển dịch



HÔN NHÂN, TỪ KHỦNG HOẢNG ĐẾN BÌNH AN

Thời gian gần đây, Giáo Hội quan tâm cách đặc biệt đến đời sống hôn nhân và gia đình. Từ năm 2014 – 2015, hai Thượng Hội đồng Giám Mục liên tiếp được triệu tập để bàn về các vấn đề về hôn nhân gia đình. Kết quả của Thượng Hội đồng Giám Mục là Tông huấn Amoris Laetitia của Đức Giáo hoàng Phanxicô ban hành ngày 8 tháng 4 năm 2016. Còn ở Việt Nam, Đại Hội thứ XIII của Hội đồng Giám mục Việt Nam đã dành ba năm từ 2016 đến 2019 cho vấn đề Mục Vụ Gia Đình. Điều này cho thấy sự nỗ lực suy tư của Giáo hội cho vấn đề hôn nhân gia đình trong giai đoạn hiện nay.

Trong xã hội ngày nay, chúng ta có thể thấy hôn nhân và gia đình đang đối diện với nhiều thử thách, với sự mong manh và dễ đổ vỡ của nó, trong đó có nhiều vấn đề rất khó để giải quyết cách trọn vẹn, chẳng hạn như ly dị, hôn nhân đồng tính, việc tái hôn...

Ở giai đoạn trước kia, chúng ta rất xa lạ với ly dị, thế nhưng ngày nay dường như ly dị đã trở thành phổ biến, đến nỗi vấn đề này có thể gặp ngay trong chính gia đình, bạn bè và hàng xóm của chúng ta. Đây là vấn nạn lớn nhất của hôn nhân gia đình trong thời đại chúng ta.

Tuy nhiên, ngoài những mảng tối của đời sống hôn nhân hiện nay, thì đời sống hôn nhân gia đình vẫn còn có những ánh sáng, vẫn còn có những người trung thành sống theo Giới răn của Chúa và giáo huấn của Hội Thánh, dù họ phải chịu nhiều đau khổ, mất mát và sự hy sinh, như trường hợp của chị Dung dưới đây:

Đời sống hôn nhân Chị Dung thật nhiều trắc trở, từ khi bước vào đời sống hôn nhân dường như chị chưa được hưởng một ngày nào hạnh phúc thực sự. Chị và anh quen nhau như là một lẽ tự nhiên, bởi hai người gần nhà nhau và rất tương xứng với nhau, họ quen biết nhau ngay từ nhỏ, gần như họ được sinh ra là để dành cho nhau. Và đúng như vậy, cuối cùng rồi họ cũng lấy nhau, thành vợ thành chồng của nhau.

Khi chị có bầu đứa con đầu lòng, anh lại bắt đầu chơi bời chỗ này chỗ kia, hết đá gà, rồi nhậu nhẹt say sưa, trai gái, bỏ bê việc nhà cửa. Đến khi sinh được em bé, thì cũng là lúc chị nhận được tin làm chị khó mà chấp nhận được. Đó là hậu quả của những tháng ngày ăn chơi, anh có con riêng với người phụ nữ khác. Hơn nữa, người phụ nữ này lại không chịu nuôi con mà lại đưa đứa con này cho anh chị nuôi luôn. Quá bất ngờ vì sự phản bội của chồng, chị không thể tin được người chồng mà chị hết lòng tin tưởng, yêu thương và kính trọng lại phản bội chị một cách kinh khủng như thế. Làng xóm, nội ngoại ai cũng thương và lo ngại cho chị. Ai cũng hồi hộp chờ đợi sự phản ứng của chị, nhẹ là khóc lóc ấm con về ngoại, nặng là ly thân, ly dị, có khi chị làm chuyện đại dột như tự tử cũng nên.

Khác với suy nghĩ của mọi người, chị đón nhận đứa con do chồng ngoại tình với thái độ bình thản, chị nuôi bé như chính đứa con mà chị đã sinh ra. Làng xóm rất nể với cách ứng xử của chị, cách xử lý nghịch cảnh đó gần giống với tinh thần của một vị thánh, phản phất đâu đó gần với cách sống của thánh nữ Monica. Phản ứng không làm tổn thương người trong cuộc, làm nhẹ lòng gia đình hai bên, hơn nữa, làm cho mọi người phải nể phục. Có người hỏi chị vì sao chị không ly dị chồng đi,

bởi ông phản bội chị?. Chị không trả lời câu hỏi của người ta, nhưng cách sống của chị đã thể hiện tình yêu mạnh hơn sự ghen tương, hận thù, và vì yêu nên dễ tha thứ. Hơn nữa chị là người đạo đức, nên trong tư tưởng của chị không nghĩ tới ly dị vì đó là một bất hạnh cho gia đình, cho chính vợ chồng và con cái.

Từ hành động cao thượng của chị đã phát sinh những hoa quả tốt đẹp. Chồng chị vì thấy đức tính tốt của chị đã quay về, từ đó về sau anh yêu chị hết lòng và chí thú làm ăn, con cái chị ngoan ngoãn và học giỏi. Nếu nhìn vào cảnh sống gia đình của chị hiện giờ thì không ai nghĩ đã có những sóng gió làm cho gia đình chị gần như tan vỡ đã xảy ra trước đây. Cuộc sống của chị hiện nay thật viên mãn.

Dời sống gia đình giống như con thuyền lênh đênh trên biển, chắc chắn sẽ có sóng gió và bão tố. Thế nên, để cho con thuyền ấy không bị chìm đắm, cần có ơn thánh của Chúa cũng như tấm lòng bao dung, tha thứ và có cả sự sinh của mỗi thành viên trong đó. Sóng gió rồi cũng qua đi, mây mù rồi cũng sẽ tan rã để nhường chỗ cho ánh sáng soi chiếu, để cho những bông hoa rực rỡ của tình yêu tỏa sáng. Như Hội Đồng Giám Mục Việt Nam đã nhận định về dời sống hôn nhân gia đình trong bối cảnh hiện nay: "Đầu cho có những bóng tối và khó khăn che lấp đi phần nào sự cao đẹp của những giá trị hôn nhân và gia đình, nhưng các Kitô hữu vẫn luôn được mời gọi vững tin vào quyền năng của Thiên Chúa để trở thành sứ giả loan báo Tin Mừng về gia đình cho thế giới hôm nay".

Dòng Kitô Vua – Vĩnh Long

“Nước đi ra bể lại mưa về nguồn”

Tôi ghé qua hành lang của nhà hữu dưỡng để trú cơn mưa đang ập đến vội vàng. Nhìn qua song cửa sổ tôi thấy dì Ba ngồi châm chú đọc cái gì đó rất hấp dẫn. Tôi tiến gần đến cửa sổ, nghe tiếng bước chân, dì Ba ngược lên, thấy tôi dì mỉm cười và gọi.

- Vô đây, có bị ướt không con?
- Dạ, ướt chút thôi hà dì Ba.
- Coi chừng bệnh đó nghe, mùa này dễ bệnh lắm đó.
- Dì Ba đang đọc gì mà say sưa vậy?
- Lịch sử nhà Dòng mình con à.

Vừa nói tay dì Ba vừa vuốt nhẹ qua trang sách. Dì tiếp:

- Giờ dì Ba già rồi, đâu có làm việc nổi nữa. Ngoài giờ đọc kinh, cầu nguyện, dì Ba đọc lại chuyện của các bà nhà mình ngày xưa.
- Dì Ba đọc đến đâu rồi Dì Ba?

Dì Ba xếp những trang sách đã đọc rồi nhìn tôi mỉm cười

- Đọc cũng lâu lâu rồi mà mới tới đây thôi hà, mà đọc tới đâu dì Ba cứ muốn khóc tới đó.

Nói đến đây giọng dì rung lên vì xúc động. Lúc đó tôi đặt nhẹ bàn tay mình lên bờ vai dì Ba để bày tỏ sự đồng cảm.

Dì Ba ngược nhìn tôi rồi hỏi:

- Còn con, con đọc được bao nhiêu rồi?
- Dạ, con.....

Dì tiếp lời:

- Các bà của mình ngày xưa hay thiệt hé con. Chiến tranh, bắt đạo, rồi cũng có ai ăn học gì nhiều đâu vậy mà các Bà tu thiệt là tốt. Con lo mà đọc, mà học đi để biết các bà của mình đã hy sinh thế nào để noi theo mà sống cho tốt.
- Dạ, con cảm ơn dì Ba.

Nhin đồng hồ cũng đã gần đến giờ cơm chiều, mưa cũng bớt nặng hạt rồi. Tôi chào dì Ba để vào nhà cơm. Dì Ba vỗ nhẹ vào vai tôi rồi thì thầm:

- Sống thánh thiện nhe con!

Tôi nắm lấy bàn tay dì Ba, gật đầu, mắt bỗng thấy cay cay rồi tôi quay người bước ra cửa, đi vội vàng vào giữa những hạt mưa con lất phất. Vì nếu chậm chân một chút tôi sẽ không cầm được nước mắt. Lời nhăn nhú của dì Ba đơn giản nhưng sâu

lắng, lời nhắn ấy xoáy vào lòng tôi và làm tôi thốn thức vì nó chất chứa cả một niềm khao khát và cả một đời dấn thân trong thầm lặng của dì Ba.

Sau một chặng dài của những năm tháng đi phục vụ tông đồ, dì vẫn tiếp tục tìm kiếm, học hỏi và tập luyện các nhân đức. Giờ đây bước chân của dì đã không còn nhanh nhẹn nữa nhưng dì vẫn không ngừng dấn thân. Dấn thân để mong được “sống thánh thiện” hơn và điều đó được thể hiện qua việc dì ôn lại lịch sử nhà Dòng để cảm, để trở về, để hiểu, để yêu Nhà dòng hơn nhờ những tấm gương của các bậc tiền nhân, để rồi hiệp thông trọn vẹn hơn với Đức Kitô Chịu Đóng Đinh.

Cuộc trò chuyện tình cờ nhưng lại mang đến cho tôi sự khích lệ mãnh liệt. Tâm tình của dì Ba cũng nhắc nhớ tôi về câu thơ của Tản Đà trong bài Thề Non Nước: “Nước đi ra bể lại mưa về nguồn” và đó cũng là lời mời gọi: “Trở Về Để Hiệp Thông Trọn Vẹn” trong năm Mục Vụ Gia Định 2019 này. Hội Dòng cũng là một gia đình vì thế lời mời gọi ấy cũng là lời nhắc nhớ và động viên từng thành viên của gia đình Hội Dòng phải luôn làm mới lại tình liên đới với nhau và với Thiên Chúa.

Dì Ba không đọc nhiều tin tức, không cập nhật thông tin, cũng không biết nhiều về những chuyển biến trong giáo hội và xã hội hiện đại này nhưng có lẽ dì luôn sống trong tinh thần hiệp thông với nhà Dòng, với Giáo hội và với Chúa. Sự khao khát được trở nên thánh thiện hơn đã giúp dì Ba không ngừng đổi mới bản thân để hội nhập và yêu thương trọn vẹn hơn.

MTG Cái Nhum

**Khi bạn là một người mẹ, bạn sẽ
không cảm thấy cô đơn khi suy nghĩ**



**vì lúc đó bạn phải suy nghĩ cho cả hai
suy nghĩ về bạn và suy nghĩ về con bạn**

MỞ LÒNG RA ĐỂ THƯƠNG TÍCH ĐƯỢC CHỮA LÀNH

Tuần vừa qua, tôi có dịp tham dự khóa sa mạc huấn luyện tại Sài Gòn, kỳ sa mạc thật ấn tượng và để lại trong tôi nhiều kỷ niệm, nhất là đêm lửa thiêng với chủ đề gia đình. Các sa mạc sinh tuy mới là sinh viên, vậy mà các bạn diễn sâu và ấn tượng, đã lột tả những điểm son và cả những “mảng đen” trong gia đình Công giáo qua các trình thuật về gia đình trong Kinh thánh như: đôi vợ chồng đầu tiên được Thiên Chúa tạo dựng là Adam Eva; cuộc hôn nhân viên mãn của Tobia khi biết cậy dựa vào Chúa; hay chuyện của vua Đavit và Bersabê, cuộc hôn nhân trong tội lỗi và thủ đoạn....

Quả thật gia đình là một bức tranh muôn màu, có những lúc hạnh phúc thăng hoa, nhưng cũng lầm khi phải trải qua sóng gió u buồn; khi cùng nắm tay nhau bước đi, tựa đầu vào nhau bộc bạch nỗi niềm, nhưng cũng không thiếu những bước chân cô quạnh tái tệ khi mỗi người một hướng “đường anh anh đi, đường em em bước” để rồi lúc nhận ra mình cần nhau thì không biết làm sao để quay về.

Một lần trên chuyến xe từ Sài Gòn về Cần Thơ, tình cờ tôi gặp Mai:

- Ô, Mai! Lâu quá không gặp, từ hồi “gả chồng” tới giờ mất biệt luôn hà? Đúng là “gái một con trông mòn con mắt” nha. Mai càng ngày càng xinh đẹp đó.
- Khéo khen thôi. Mình thấy bà sơ nhí đẹp hơn, hết ốm nhom như hồi còn đi học!
- Thì Hạnh đi tu mà, hồi đó rủ Mai đi Mai hỏng chịu! Buồn ghê! Cuộc sống bạn thế nào nói Hạnh nghe, năm

rồi lớp mình về tổ chức mừng 10 năm ra trường, không thấy Mai về, các bạn ai cũng hỏi hết đó.

- Mình được các bạn báo tin nhưng không về Hạnh ơi! Cuộc sống mẹ con mình khá ổn định. Bé Ngân con gái mình được nghỉ hè nên Mai đưa về quê thăm ông bà Ngoại.
- Vậy hả? Anh Tuấn đâu không về chung với hai mẹ con vậy?
- Mình chia tay với chồng cũng gần bốn năm rồi Hạnh à!
- Chuyện gì đã xảy ra vậy Mai?
- Sau khi bé Ngân được 2 tuổi, thời gian này anh thường đi công tác và đã quen người phụ nữ khác. Anh đòi ly dị, ban đầu mình không đồng ý vì thương con.... Nhưng chuyện gì đến cũng đã đến, có níu kéo cũng không được, mình ký đơn ly dị trong nước mắt để cho anh vừa lòng.
- Ủa sao mình đâu nghe nói Tuấn có vợ khác? Con gái ở với mẹ hả?
- Bé Ngân ở với Mai. Sau khi ly hôn thì anh Tuấn sống chung với người phụ nữ đó, nhưng một thời gian thì cũng chia tay, lâu lâu anh có về thăm con. Bây giờ mình là mẹ đơn thân, nhiều khi cũng cô đơn, buồn tủi nhưng biết sao đây, hôn nhân không trọn vẹn mình cũng khổ tâm lắm.
- Nghe Mai nói vậy chắc là còn thương chồng đúng không?
- Nỗi buồn, sự tủi hổ đã giết chết tình yêu của Mai rồi Hạnh à, bị ruồng bỏ, Mai chỉ biết ôm con mà khóc. May lần anh về xin Mai tha thứ và có ý muốn quay lại nhưng làm sao được hả Hạnh, không gì có thể khỏa lấp được nỗi đau của mình.

- Mình thấy anh ấy đã biết lỗi thì Mai cũng nên cho anh ấy cơ hội. Mai phải nghĩ đến con nữa chứ, không lẽ Mai muốn con mình không có cha sao? Mai à, hãy đối diện với trái tim mình đi, rõ ràng Mai còn yêu anh Tuấn, ánh mắt của Mai đã nói rõ điều đó rồi còn gì. Yêu nhiều nên hận nhiều đúng không? Mai à, hãy mở lòng ra để đón nhận anh, cho anh cơ hội cũng là cho chính bản thân mình cơ hội, để trái tim Mai được xoa dịu, để hạnh phúc được quay về trong gia đình nhỏ của bạn được không?

Thấy Mai lặng thính nên tôi nói tiếp:

- Mai à, Hạnh nhớ lúc quen nhau hai bạn thường dắt nhau đi lễ ở Nhà thờ vào mỗi chiều Chúa nhật, vui biết bao nhiêu, bây giờ thì nguội lạnh, đường ai nấy đi, không lẽ bạn không muốn được như ngày xưa hả Mai?

Nói đến đây Mai bật khóc:

- Mai muốn lầm, muốn lầm Hạnh ơi!
- Mai à! Cố gắng lên! Mọi chuyện vẫn chưa quá muộn đâu. Tình yêu là gì Mai biết không? Đó không chỉ là chấp nhận lỗi lầm của nhau, tha thứ cho nhau, mà còn phải dẫn đưa người mình yêu trở về giao hòa cùng Chúa. Hai bạn đã xa cách Chúa một thời gian khá lâu rồi, làm lành với nhau nha Mai, đó là cách hai bạn làm lành với Chúa nữa đó.

Cái gật gật đầu cùng với những giọt nước mắt lăn dài trên gương mặt nhỏ xinh của cô bạn gái làm tôi nhẹ nhõm.

Lạy Chúa, xưa Chúa đã tạo dựng và chúc lành cho đời sống lứa đôi. Ngày nay xin Chúa cũng đồng hành với các gia đình trên thế giới. Ước gì các gia đình hôm nay biết sẵn sàng tha thứ, cảm thông, bỏ qua những lỗi lầm của nhau, để hạt giống tình yêu trong các gia đình luôn được nảy nở, ươm mầm!

MTG Cái Mơn



TRANG SÔNG ƠN GỌI

“THUA ÔNG CỐ CHO CON ĐI TU”

Một ngày Chúa Nhật nọ, dâng lễ chiềub và dạy thiếu nhi xong, tôi về phòng thay áo dòng, bước ra cửa thấy có một em sinh viên đứng ngay cửa phòng làm tôi hết hồn. Tôi hỏi:

- Sao không kêu cha, con đứng làm cha hết hồn? Có gì vậy?
- Thưa ông cố con muốn đi tu.
- Con nói chơi hay nói thiệt vậy?
- Con nói thiệt mà ông cố.

Tôi quá bất ngờ. Tôi làm thinh một lát. Tôi suy nghĩ: Có những đứa mình rủ nó đi tu, nó chẳng chịu đi. Có những bạn mình thấy nó có vẻ thích hợp với đời tu, nhưng nó chẳng muốn. Anh chàng này mình chưa hề nghĩ là anh ta muốn đi tu. Thấy lạ lạ. Nhưng thôi để đó.

Tôi nói:

- Böyle giờ cha đi ăn cơm rồi còn dạy giáo lý hôn nhân nữa. Sáng mai 8 giờ con lên gấp cha nghen! Được không?
- Dạ được. Thưa ông cố con về. Mai con lên hén ông cố.

Dúng tám giờ sáng hôm sau anh ta lên.

- Thưa ông cố tám giờ rồi.
- Ủ. Con vô ngồi đó đi.
- Sao tự nhiên con muốn đi tu vậy?
- Con hỏng biết.
- Trời đất! Con xin cha đi tu mà con hỏng biết tại sao hả? Con có biết đi tu cực khổ lắm không? Con chịu nổi không?
- Dạ nổi.
- Con sẽ không có vợ đó nghen!
- Dạ. Con biết mà ông cố.
- Nay con bao nhiêu tuổi rồi? Con có ghê chưa?
- Dạ con 23 rồi. Con chưa có ghê ông cố ơi!
- Sao hỏng quen đứa cho vui? Con hỏng khoái con gái hả?
- Dạ cũng khoái mà thôi đi ông cố ơi! (có vẻ mắc cỡ).
- Con học đại học gì?
- Dạ công nghệ thông tin.
- Ra trường chưa?
- Dạ còn năm nữa.
- Nhà con giàu, ba má con có mình con. Con bỏ đi tu, con không tiếc tài sản đó sao?
- Dạ hong.
- Rồi mai mốt ba má con già ai nuôi?
- Em con.

- Mai mốt em con nó đi theo chồng, chắc gì chồng nó cho về nuôi ba má.
- Con không biết.
- Vô đại chủng viện học tối ngày suốt bảy tám năm con học nổi không?
- Dạ nổi.
- Làm linh mục ở một mình như cha con chịu được hong?
- Dạ được.
- Con sợ ma hong?
- Dạ hong. Sao ông cố hỏi con tùm lum hết trơn vậy?
- Thì cha phải hỏi cho biết, để cha hướng dẫn giúp con đi tu.

Cả hai ngồi thinh lặng một hồi. Tôi ngồi nhìn anh ta, thấy anh ta có vẻ bối rối. Tôi không hỏi nữa.

Anh ta lại hỏi tôi:

- Còn gì nữa không ông cố? Con về à!
- Còn chứ. Còn nhiều chuyện lắm con. Mà thôi, từ từ rồi mai mốt cha sẽ nói thêm cho con biết.

Tôi gợi ý cho anh ta một vài chuyện trước mắt phải làm: Đi lễ hằng ngày, cầu nguyện nhiều hơn, gần gũi nhà thờ, tham gia các hội đoàn.....rồi tôi cho anh ta về.

Tôi suy nghĩ: Lạ thiệt. Việc Chúa làm ai mà hiểu cho nổi. Mai mốt anh ta làm Linh mục hay Giám mục thì sao? Thôi phó dâng cho Chúa. Xin Chúa biến đổi anh ta theo cách của Chúa. Chúa muốn có “Thợ làm vườn nho” của Chúa thì Chúa lo. Chúa tìm kiếm. Chúa huấn luyện.

Tôi nhớ, hồi nhỏ tôi muốn đi tu chỉ vì thích mặc áo lê màu này
màu kia chứ có biết gì đâu! Làm sáng danh Chúa là gì, làm
chứng cho Chúa là gì, rao giảng Tin Mừng là gì...hồi đó ai mà
biết! Rồi từ từ Chúa đào tạo. Chúa soi sáng. Chúa hướng dẫn.
Ước gì có nhiều người đến xin đi tu như anh ấy. Phó dâng anh
ấy cho Chúa.

Nhơn Phú 21. 08. 2019.





Ý NGHĨA TỪ CUỘC SỐNG

Khi ai đó hỏi tôi rằng: Bạn đã từng được ai yêu chưa? Tôi buồn bã đáp lại một tiếng: Chưa!.

Tôi có thể khẳng định mình chưa hề yêu ai nhưng tôi không thể nói chắc được chưa có ai yêu tôi. Bởi trong số những người tôi đã gặp gỡ, rất có thể có người đang thầm yêu, hoặc mong muốn có được một nửa kia giống như tôi.

Khi ai đó nhờ tôi giúp đỡ, tôi không vội chối từ. Tôi sẽ cố gắng giúp đỡ họ một cách nhiệt tình nhất, bằng tất cả khả năng và sức lực của mình. Còn nếu tôi không thể, thì tôi nên cho họ một vài lời khuyên bổ ích. Tôi biết rằng, khi giúp đỡ một ai đó, dù tôi không được đền đáp trực tiếp nhưng chắc chắn, sẽ có người khác sẵn sàng giúp đỡ tôi khi tôi gặp khó khăn.

Khi một người hành khất chìa bàn tay về phía tôi, tôi sẽ lạnh lùng bỏ đi hoặc lắc đầu vô cảm. Tôi sẽ cho họ một chút gì tôi có trong người: một ít tiền, một ít bánh chặng hạn. Và nếu tôi không có gì để cho, thì tôi có thể tặng họ một nụ cười thông cảm: "Tiếc quá ông/bà ạ, con không giúp gì được cho ông/bà". Hoặc tôi có những lời tương tự cũng sẽ giúp họ cảm thấy ấm áp hơn.

Khi lời tỏ tình của tôi nói ra mà không được người kia chấp nhận, tôi sẽ dễ bị quan cho rằng lỗi tại mình xấu xí, tại tính cách mình không tốt. Thật ra, có thể người kia chưa nhìn ra vẻ

đẹp tiềm ẩn trong tâm hồn tôi mà thôi. Tôi sẽ chờ đợi, đến một lúc nào đó, sẽ có người hiểu tôi và trao tình cảm cho tôi.

Khi bị người thân trách mắng thậm tệ chỉ vì một lỗi lầm nhỏ nào đó, tôi dễ ấm ức, thầm oán trách, hoặc ghét bỏ họ. Tôi có thể nghĩ rằng, vì họ quá lo lắng, quan tâm đến tôi, họ sợ tôi sẽ tiếp tục phạm sai lầm, họ muốn tôi trở lên hoàn hoàn thiện hơn. Và vì... họ sợ sẽ mất đi một người con, người cháu, người anh chị em tốt. Chính là tôi đó!

Khi tôi bị nói xấu sau lưng, tôi sẽ cố gắng không vội kết tội những người đó, và không than thở tại sao họ lại đối xử với tôi như vậy. Có thể họ họ chính là những kẻ nhút nhát, đáng thương. Họ không đủ can đảm để đứng trước mặt tôi, để nói những gì họ nghĩ về tôi và có thể trong mắt họ, tôi là một cái bóng lớn không dễ bị lu mờ chăng? Tôi thấy mình cần dùng nụ cười, ánh mắt thiện cảm và lòng khoan dung để đáp trả những lời nói, hành động không hay ấy. Lúc đó, tôi sẽ trưởng thành hơn rất nhiều.

Và khi những khó khăn ập đến trước mắt, tôi cố gắng không sợ hãi, không trốn tránh. Tôi sẽ đổi mặt, cố gắng hết sức để đánh bại, vượt qua nó. Và rồi kết quả là thành công hay thất bại, thì tôi cũng là người chiến thắng, chiến thắng sự tự ti, mềm yếu trong chính con người tôi.

Vậy khi tôi thay đổi cách suy nghĩ và hành động của mình thì tôi sẽ thấy cuộc đời ý nghĩa và tươi đẹp hơn nhiều.



CHỜ NGÀY ĐOÀN VIÊN

Anh em như thể tay chân...

Có một điều rất đáng tiếc là có không ít những Kitô hữu có hôn nhân bị trực trặc về bí tích hôn phối thì họ cũng dần dần việc đến nhà thờ, không còn cầu nguyện nữa .

Có thể có hai nguyên nhân:

Nguyên nhân thứ nhất: vì chính đương sự nghĩ rằng khi họ không có hôn nhân hợp pháp đạo hay nói nôm na là rối (không có bí tích, tái hôn) thì Giáo hội trừng phạt họ bằng cách cấm chỉ các bí tích. Vì thế lòng yêu mến Chúa và Giáo hội của họ cũng tan biến đi.

Đây chính là sai lầm do việc thiếu hiểu biết về giáo lý về các bí tích và tấm lòng người Mẹ Giáo hội.

Quốc có quốc pháp, gia có gia quy. Trong tất cả các cơ quan, xí nghiệp, công ty hay bất cứ một tổ chức hội đoàn nào cũng có những nội quy cho các thành viên mình phải tuân theo, ai vi phạm luật pháp, nội quy....sẽ bị chế tài để tổ chức đó có thể vận hành và phát triển tốt nhất. Giáo hội cũng thế thôi, bởi Giáo hội là Nước Trời, nhưng đang hiện diện giữa trần gian nên nó cũng bị lệ thuộc vào những quy định mang tính ràng buộc để mà vận hành.

Luật Giáo hội quy định rằng khi một người tín hữu kết hôn không bí tích sẽ bị chế tài là không được xưng tội và rước lễ bởi vì:

Đối với những người đã có hôn phối nhưng sau đó ly dị để tái hôn với người khác dù lý do nào đi nữa thì chúng ta cũng đã phạm lời thề trong bí tích hôn phối.

Đối với hôn nhân không bí tích: Bí tích hôn phối đối với người tín hữu có thể hiểu theo một cách nhìn nào đó là sự đồng thuận của cha mẹ mà ở đây chính là Thiên chúa. Việc con cái tự quyết mà không quan tâm, trình báo đến cha mẹ phải coi như là một lỗi nặng.

Việc cấm chỉ bí tích với những người như thế là nhằm để giúp người ấy nhận ra sai lầm của mình để sửa sai, mong sao cho họ được chúc phúc từ Thiên chúa chứ không phải là sự “trừng phạt” theo nghĩa đen của nó.

Về việc này chúng ta cần phải hiểu một chút về bí tích. Bí tích nhất là bí tích Thánh Thể là “ân huệ” mà ân huệ thì không phải được ban cho tất cả mọi người mà chỉ dành cho những người nào đó xứng hợp, chẳng hạn : người không có đạo không được lãnh bí tích, người mắc tội trọng không được rước lễ... Chính vì thế người bị rối phải hiểu rằng vì họ chưa xứng hợp nên họ không đủ điều kiện để nhận ân huệ ấy mà thôi, đến khi nào người ấy đủ điều kiện thì họ sẽ được nhận trở lại.

Nguyên nhân thứ hai: không ít người nghĩ rằng khi bị cấm chỉ bí tích họ bị coi như người ngoài giống như bị vạ tuyệt thông vậy vì thế việc giữ các giới răn, luật Hội thánh....cũng vô ích

vì thế nên họ không còn giữ đạo nữa.

Chúng ta ai cũng đã từng là con, cũng có người từng làm cha mẹ, ông bà. Chúng ta biết rằng cha mẹ ông bà hay cả chính anh chị em không ai ghét người ruột thịt, hùm dứ còn không nỡ ăn thịt con, những ai tinh táo sẽ hiểu rằng dung túng cho cái sai của con cái không phải là thương mà là đang hại chúng vì thế mọi người nên hiểu rằng Giáo hội như người cha nhân lành, ông không đi tìm để nắn nỉ đứa con hoang đàng trở về, nhưng ở nhà lòng ông đau như cắt, kiên nhẫn đợi chờ và chờ đợi.... một ngày nào đó đứa con biết lỗi quay về để ông mở tiệc linh đình mừng đứa con đã mất nay lại tìm thấy.

Lm Anttôn Lưu Thanh Tâm



Con tuổi vị thành niên của tôi không còn đức tin, tôi phải làm gì?

Dù con cái đã được nuôi dạy trong đức tin kitô, có nhiều cha mẹ phải đối diện với sự dửng dưng, thậm chí là quay lưng với Chúa của con cái tuổi vị thành niên của mình. Sau đây là một số chỉ dẫn để phúc âm hóa trong chính gia đình mình.

Là cha mẹ, chúng ta có bốn phận trao truyền đức tin cho con cái. Từ thơ ấu, con cái đã theo cha mẹ trên bước đường đức tin, được đi học giáo lý, đôi khi chúng tỏ ta thích thú trước đời sống thiêng liêng. Tuy nhiên đến tuổi vị thành niên, sự thích thú này nhường chỗ cho sự dửng dưng, cho chỉ trích, chúng không còn giữ đạo hoặc xa đạo một thời gian và đôi khi là xa suốt đời. Nhiều cha mẹ đau khổ hoặc chán nản trước tình trạng này: việc trao truyền đức tin hóa ra lại khó khăn, nhiều cha mẹ trẻ tự hỏi làm sao làm cho đức tin trở nên thu hút và sống động nơi con cái mình.

Dẫn chúng đến gặp Chúa Giêsu

Trước tình trạng này, là cha mẹ trẻ chúng ta nên xem lại: dù con cái đã được đi học giáo lý, đã được nuôi dạy trong đức tin, rất nhiều em khi đến tuổi vị thành niên, chúng thành người “lương dân” trong nghĩa là chúng không còn sự hiểu biết về Chúa Giêsu, về tâm hồn, về gặp gỡ riêng tư với Chúa. Chúa Giêsu chưa là ánh sáng cho cuộc đời của chúng, Chúa Thánh

Thần chưa là ngọn lửa nóng bỏng hướng dẫn đời của chúng. Để khơi dậy đức tin của chúng, để hướng dẫn chúng gặp Chúa Giêsu thì chúng ta phải giảng Phúc Âm cho chúng theo nghĩa đen, để tâm hồn của chúng được đụng chạm đến, được quay trở lại, được xuyên thấu như Chúa Giêsu và các thánh Tông đồ đã dạy cho chúng ta (Sách Công vụ 2, 37), vì các cha mẹ phải ý thức trách vụ của mình là người truyền giáo cho chính gia đình mình. Nhưng “dạy giáo lý thì chúng ta biết làm, còn phúc âm hóa thì chúng ta không biết làm!”, một giám mục phụ trách giáo lý tại Pháp đã công nhận như trên.

Chúa Giêsu nói: “Nếu các con không tin vào lời Ta nói thì hãy tin vào các việc Ta làm”. Chúa Giêsu mời gọi chúng ta giới thiệu cho con cái “lương dân” của mình các công việc cứu rỗi của Ngài! Dựa con cái vị thành niên của mình đến ném, đến nhìn, đến chạm vào tình yêu của Chúa, vào sự cứu rỗi của Chúa, vào đầu thánh của Thần Khí để chúng được mạc khải, được lan tỏa qua các sinh hoạt ngày nay: các buổi lễ, các phiên họp, các buổi canh thức, các nhóm trẻ, các cuộc hành hương, các buổi làm chứng, gặp các nhà truyền giáo, các cha đi giảng... Chúng ta hãy là người đi tìm mạch nước cho con mình bởi vì bây giờ Giáo hội có nhiều cơ hội mạnh mẽ để truyền giáo mà cách này cách kia sẽ hợp cho tâm hồn chúng.

Các cha mẹ làm “lây lan Chúa”

Hơn bất cứ điều gì, con cái cần nhìn thấy công việc của Chúa Kitô nơi chính cha mẹ mình: làm sao để Chúa chữa lành chúng, giải phóng chúng, hoán cải chúng, làm sao để chúng buông mình để được yêu thương, để được thúc đẩy, soi sáng,

được Chúa nắm bắt qua các sự kiện và qua lời cầu nguyện. Các cha mẹ, chúng ta hãy là chứng nhân rõ ràng cho những gì Chúa Giêsu đã cứu và đã biến đổi cuộc đời chúng ta để “đóng góp cho sự ra đời của một vị thánh” như Đức Phanxicô đã trích lời của Thánh Augustinô, xin cầu bàu để con cái chúng ta “thực hiện được hành động của Chúa Giêsu trong tâm hồn”.

Vì vậy khi vợ chồng là một cộng đồng được cứu thì họ trở nên một cộng đồng đi cứu. Và đây là điều chúng ta làm “lây lan Chúa” cho con cái mình: khi đó chúng sẽ thấy đức tin là di sản quý giá nhất mà chúng ta truyền lại cho chúng.

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch

Nguồn: phanxico.vn

Hãy dạy cho con cái anh đức hạnh; bởi chỉ có nó chứ không phải tiền bạc là có thể đem lại cho con cái anh hạnh phúc.



**Tôi nói điều này từ trải nghiệm bản thân.
Beethoven**

Mất thiên đàng và nỗi sợ hỏa ngục

Là người Công Giáo La Mã, như phần lớn thế hệ của tôi, chúng tôi học Kinh ăn năn tội. Kinh ăn năn tội của tôi hồi đó như sau: ... Lạy Chúa, con đã cả lòng phản nghịch lối nghĩa cùng Chúa, con lo buồn đau đớn cùng chê ghét mọi tội con trên hết mọi sự, vì con sợ mất thiên đàng và các đau đớn của hỏa ngục...

Sợ mất thiên đàng và các đau đớn của hỏa ngục có vẻ như cùng một chuyện. Nhưng không phải. Có một khoảng cách đạo đức rất lớn giữa sợ mất thiên đàng và sợ đau đớn của hỏa ngục. Lời cầu nguyện khôn ngoan sẽ tách biệt được chuyện này. Sợ hỏa ngục dựa trên sợ bị hình phạt; sợ mất thiên đàng dựa trên sợ không phải là người tốt, người được yêu thương. Có một khác biệt rất lớn giữa nỗi sợ hình phạt và sợ không được yêu thương. Chúng ta sẽ trưởng thành hơn, nhân bản hơn và là Kitô hữu tốt khi chúng ta sợ mình không được yêu thương hơn là khi sợ mình bị phạt vì làm một cái gì sai.

Lớn lên trong những năm 1950 và 1960, tôi hít thở linh đạo và giáo lý Công Giáo La Mã thời đó. Vào thời mà đạo đức Công Giáo (về cơ bản thì giống với người Tin Lành và phái Phúc âm) nhấn mạnh về cảnh chung, nghiêng nặng về việc sợ xuống hỏa ngục hơn là sợ không phải là người được yêu thương. Là đứa bé Công giáo, cùng với các bạn tôi, tôi rất lo mình phạm tội trọng, có nghĩa là làm một cái gì vì ích kỷ, vì yếu đuối mà chưa xứng tội trước khi chết sẽ nhốt tôi vào địa ngục đời đời. Tôi sợ xuống hỏa ngục hơn là sợ mình không phải là người được yêu thương,

người bỏ lỡ tình yêu và cộng đồng. Vì thế tôi lo mình là người xấu chứ không lo mình là người không tốt. Tôi sợ làm một cái gì phạm tội trọng bị xuống hỏa ngục; nhưng tôi không lo mình không có quả tim đủ lớn để yêu thương Chúa như Chúa đã yêu thương tôi. Tôi cũng không lo nhiều về việc tha thứ cho người khác, buông bỏ các tổn thương, yêu thương người khác mình, không lo về việc phán xét, thiên vị, kỳ thị, phân biệt giới tính, bè phái quốc gia, hay hẹp hòi trong quan điểm tôn giáo sẽ làm cho mình không thoải mái khi ngồi cùng bàn với người khác trong bàn tiệc của Chúa.

Bàn tiệc thiên đàng mở ra cho tất cả những ai sẵn sàng ngồi xuống với mọi người. Đó là câu thơ của thi sĩ John Shea, người nói ra một cách cô đọng và tôi nghĩ, đó là điều kiện không thể bàn cãi để lên thiên đàng, cụ thể là có quyết tâm và có khả năng yêu thương mọi người, ngồi với mọi người. Điều kiện không thể bàn cãi vì: Làm thế nào chúng ta có thể ngồi vào bàn tiệc thiên đàng với mọi người nếu vì lý do nào đó chúng ta còn kiêu ngạo, tổn thương, còn tính khí cay đắng, cố chấp, bè phái chính trị, quốc gia, bè phái màu da, chủng tộc, tôn giáo hoặc lịch sử, chúng ta không mở ra để ngồi xuống với mọi người sao?

Chúa Giêsu cũng dạy điều này nhưng theo một cách khác. Sau khi truyền cho chúng ta Kinh Lạy Cha kết thúc với câu “và tha nợ chúng con, như chúng con cũng tha kẻ có nợ chúng con”, Ngài nói thêm: “Thật vậy, nếu anh em tha lỗi cho người ta thì Cha anh em trên trời cũng sẽ tha thứ cho anh em. Nhưng nếu anh em không tha thứ cho người ta, Cha anh em cũng sẽ không tha lỗi cho anh em.” Vì sao Chúa không thể tha lỗi cho chúng ta nếu chúng ta không tha lỗi cho người anh em? Có phải Chúa

tùy tiện chọn điều kiện duy nhất làm tiêu chuẩn để lên thiên đàng đó không? Không.

Chúng ta không thể ngồi bàn tiệc trên trời nếu chúng ta vẫn luôn muốn biết mình sẽ ngồi với ai. Nếu, ở đời sau, cũng như ở đời này, chúng ta chọn người để ôm, để yêu thương thì ở thiên đàng cũng giống như ở dưới đất, cũng sẽ có phe phái, cay đắng, hận thù, tổn thương và tất cả các loại phân biệt chủng tộc, giới tính, bè phái quốc gia, bè phái tôn giáo giữ chúng ta trong các ô riêng biệt. Chúng ta không thể ngồi bàn tiệc trên trời khi quả tim chúng ta không đủ lớn để ôm các người khác ngồi chung bàn. Thiên đàng đòi hỏi chúng ta có quả tim rộng mở để ôm mọi người.

Và vì vậy khi già đi, khi đến gần cuối đời và sẵn sàng đối diện với Đấng tạo ra mình, tôi càng ít lo về việc mình xuống hỏa ngục, nhưng ngày càng lo về sự giận dữ, cay đắng, vô ơn, không tôn trọng, không tha thứ vẫn còn trong lòng tôi. Tôi ít lo về việc phạm tội trọng hơn là việc liệu tôi có đủ lòng thương xót, tôn trọng và tha thứ cho người khác không. Tôi lo lắng về sự mất thiên đàng hơn là nỗi đau của hỏa ngục, có nghĩa là cuối cùng tôi như người anh cả trong câu chuyện người con hoang đàng trở về, khi đứng bên ngoài căn nhà của Người Cha, bị loại ra ngoài vì giận dữ chứ không phải vì tội.

Dù sao tôi vẫn biết ơn hành vi ăn năn trong tuổi thanh xuân của tôi. Nỗi sợ địa ngục không phải là một khởi đầu tồi.

Lm Ronald Rolheiser, 2019-06-24

Giuse Nguyễn Tùng Lâm dịch



ĐÁNH MẤT

Có thể sánh ví cuộc sống giống như một bài văn. Nó chỉ trở nên hấp dẫn và ý nghĩa khi người viết biết kết hợp nhiều ý tưởng lại, cùng với việc dùng các dấu câu cho phù hợp. Không dùng các dấu câu cho đúng chỗ và phù hợp, bài văn sẽ trở nên lợm thorem, khó hiểu và chán phèo!

Có một câu chuyện rất hay như sau:

Một người đàn ông nọ không may để đánh mất Dấu Phẩy trong cuộc sống mình. Chẳng mấy chốc, cuộc sống của anh ta trở nên phức tạp và khó hiểu, ngay cả trong những chuyện đơn giản, khiến nhiều người ngạc ngùng khi tiếp xúc với anh ta. Đáng buồn là anh ta không còn khả năng sống đơn giản nữa.

Sau đó, anh ta lại đánh mất dấu Chấm Than. Thế là anh bắt đầu nói năng khe khẽ, đều đều, không ngữ điệu... Anh không còn những xúc cảm tự nhiên nữa. Không ai còn thấy anh ta tỏ ra vui hay buồn trước những diễn biến xảy ra trong cuộc đời này. Đáng buồn nhất là anh ta sống một cuộc sống thờ ơ và vô tình đối với mọi người và mọi chuyện.

Kế đó, anh ta tiếp tục đánh mất dấu Chấm Hỏi. Vì thế, anh ta chẳng bao giờ đặt vấn đề hay hỏi ai về điều gì nữa. Mọi sự kiện xảy ra dù trong vũ trụ, trên mặt đất hay ngay trong nhà mình, anh ta cũng không hay biết. Anh ta đánh mất khả năng học hỏi và vươn lên của mình. Và đằng sau đó là sự thiếu quan tâm với mọi sự.

Một vài tháng sau, anh ta tiếp tục đánh mất dấu Hai Chấm. Từ đó, anh ta không liệt kê được và cũng không còn khả năng giải thích được hành vi của mình nữa. Anh ta thường hay đổ lỗi cho tất cả, trừ chính mình.

Và anh cứ dần dần để mất dần các dấu. Cuối cùng, anh ta chỉ còn lại Dấu Ngoặc Kép và Dấu Chấm mà thôi. Anh ta không còn khả năng phát biểu được một ý kiến nào của riêng mình nữa. Lúc nào, anh cũng chỉ trích dỗi lời của người khác. Thế là anh ta hoàn toàn quên mất cách tư duy.

Cứ như vậy, đời anh ta dần đi đến Dấu Chấm hết...

Đôi khi trong cuộc đời nay, chúng ta cũng thường tự để mình đánh mất quá nhiều thứ:

- Đánh mất dấu phẩy là đánh mất khả năng dừng lại và nghỉ, mất khả năng hoá giải những điều phức tạp cho nên đơn giản. Ngày nay, nhiều người đã để cho mình trở nên quá bận rộn với cuộc sống này. Họ quên rằng: dừng lại hay nghỉ ngơi một chút lại có giá trị rất lớn! Nếu không biết dừng lại, chúng ta sẽ không còn nhìn thấy bản thân mình, không thấy những nhu cầu tâm linh căn bản và quan trọng của mình, cũng như không thấy anh em xung quanh tôi với những nhu cầu cần thiết của họ...

- Đánh mất dấu chấm than là đánh mất khả năng rung cảm của con người trong cuộc sống này. Người ta nhân danh Chủ nghĩa Cá nhân và Chủ nghĩa Mackeno (Mặc kệ nó) để sống khép kín, mặc tình cho thế thái nhân tình! Dần dần họ trở

thành những con người vô cảm trước ân ban của Chúa và thờ ơ với cuộc sống của người anh em xung quanh mình, nhất là những người đau khổ và bất hạnh.

- Đánh mất dấu chấm hỏi là đánh mất khả năng đặt vấn đề của con người trong cuộc sống. Nhiều người ngày nay không còn muốn tìm hiểu những vấn đề quan trọng như: tôi có mặt ở trần gian này để làm gì? Tôi đang đi về đâu? Ông gọi của tôi trong cuộc sống này là gì?... Hậu quả, họ trở nên ù lì, không chịu học hỏi và sống kiếp “Lục Bình trôi sông”.

- Đánh mất dấu Hai Chấm là đánh mất khả năng kể ra và giải thích các chọn lựa của mình hay của người khác. Những người như thế dần dần sẽ trở nên cáo gắt, nóng giận, cọc cằn với mọi người, hay đỗ lỗi cho người khác và trở nên tham sân si theo bản năng của mình, khiến nhiều người rất sợ tiếp xúc với họ.

Tóm lại, khi một bài văn bị thiếu những dấu chấm câu, có thể người viết bị điểm thấp vì nó mất đi nhiều ý nghĩa và trở nên khó hiểu. Nhưng nếu chúng ta để mất những Dấu Chấm Câu trong cuộc đời của mình, chúng ta sẽ đánh mất nhiều thứ quan trọng của kiếp người, mà không sao có thể tìm lại được.

Cầu chúc mọi người chúng ta hãy cố giữ gìn những “Dấu Chấm Câu” trong cuộc đời của mình nhé!

Lm. PX. Lê Liêm



Đi lễ trễ có được Rước lễ không?

Hỏi: "Thưa cha, một người tham dự thánh lễ tới khi đọc Kinh Lạy Cha mới vào nhà thờ, vậy họ có được lên rước lễ không?"

Trả lời: Qua câu hỏi này, một vấn nạn khác đặt ra: Thời điểm nào trong Thánh lễ được xem là quá trễ, để một người vào nhà thờ lúc ấy không được rước lễ nữa?

Đã có nhiều linh mục quản xứ đưa ra những lý do và những quy định khác nhau về vấn nạn này, ở đây, tôi cũng miễn cưỡng để đưa ra một câu trả lời thẳng cho các câu hỏi của bạn, bởi vì, một cách nào đó, đây là vấn nạn không thể và cần phải thận trọng khi đưa ra câu trả lời chính xác.

1. Trước Công Đồng chung Vatican II, một số sách giáo khoa thần học luân lý đưa ra thời điểm trước phần dâng lễ vật làm ranh giới, trong việc quyết định liệu một người chu toàn luật buộc về tham dự thánh lễ Chúa Nhật hay không. Nhưng sau cuộc cải tổ phụng vụ, với sự nhấn mạnh vào sự thống nhất chung của Thánh lễ, các nhà thần học hiện đại né tránh sự chính xác như thế.

2. Thánh Lễ bắt đầu với ca nhập lễ, chủ tế bước vào nhà thờ và kết thúc với phần giải tán. Mỗi phần của Thánh Lễ liên hệ với nhau làm thành một thành động duy nhất của sự thánh lễ, mặc dù một số phần, chẳng hạn như phần truyền phép là quan

trọng, nhưng phụng vụ lời Chúa cũng là thành phần chính của thánh lễ.

3. Xác định một thời điểm cụ thể được hay không được rước lễ cũng có thể xảy ra là trước đó hoặc sau đó người dự lễ hoặc "ở ngoài Thánh lễ" hoặc "an toàn trong Thánh lễ", có thể là giải quyết sai lầm, vì chẳng khác nào ta cho rằng có một số phần của Thánh Lễ không quan trọng. Nó cũng có thể cung cấp cho một số giáo hữu ít nhiệt thành một thước đo cho việc đến tham dự Thánh lễ một cách chậm trễ...

Từ quan điểm này cũng có thể thấy một số tín hữu cho rằng bài Tin Mừng là quan trọng nhất của phần PVLC, nên cảm thấy thoái mái khi vào nhà thờ cho kịp bài đọc 2, và như thế bảo đảm rằng Thánh Lễ là "hợp lệ".

4. Mặc dù tôi không muốn gây sự hiểu lầm bằng cách xác định một thời điểm ranh giới chính xác, nhưng chắc chắn một người nào đến sau khi Truyền phép (chưa nói là đến kinh Lạy Cha như thắc mắc của bạn) là đã không tham dự Thánh lễ ấy cách đầy đủ và trọng vẹn, cho nên không rước lễ, và nếu đó là một ngày Chúa Nhật, thì phải tham dự một Thánh lễ khác. Ở đây có thể hiểu thêm là có rất nhiều người vẫn có thói quen đi xưng tội "lên ra chia trí trong nhà thờ", dù họ chỉ lo ra một thời khắc nào đó trong thánh lễ mà thôi, thì họ vẫn coi là có tội, là bất xứng rồi !

5. Đến đúng giờ không chỉ là một vấn đề về bổn phận, mà còn là tình yêu và sự tôn trọng đối với Chúa, đối với cộng đoàn phụng vụ vì bàn tiệc nhưng không Chúa dọn sẵn và sự chuẩn

bị bàn tiệc được giao phó cho Hội Thánh, cách cụ thể là mọi thành phần dân Chúa đã chuẩn bị cho chúng ta trong mỗi phần Thánh lễ.

6. Do đó người đến trễ phải thành thật tự hỏi, tại sao? Nếu họ đến trễ vì một số lý do chính đáng hoặc sự kiện bất khả kháng, chẳng hạn như ách tắc giao thông do một tai nạn, họ đã hành động theo lương tâm tốt và không có nghĩa vụ phải tham dự một Thánh lễ khác sau đó (mặc dù họ nên tham dự Thánh lễ khác, do họ đã đến quá trễ, nếu có thể được). Tương tự như vậy đối với nhiều người lớn tuổi, thậm chí đối với nhiều người, việc đi được đến nhà thờ là một việc khó khăn thì ta không được làm nặng gánh lương tâm của họ bằng cách tính phút tính giây hoặc từng thời điểm của thánh lễ để quy định việc rước lễ.

7. Nếu người nào đến trễ do sơ suất đáng khiển trách, và đặc biệt là nếu họ làm như vậy thường xuyên, họ cần phải nghiêm túc suy nghĩ về thái độ của họ, sửa đổi cách sống của họ, và nếu cần thiết nên đến với Bí Tích Hòa Giải. Do đó, tùy vào cách họ đến trễ như thế nào, họ cần tôn trọng ngày của Chúa bằng cách tham dự một Thánh lễ khác, hoặc, nếu không thể được, ít nhất họ ở lại trong nhà thờ sau Thánh Lễ, và dành một ít thời gian để cầu nguyện và suy niệm về các bài đọc của ngày hôm đó.

8. Cũng cần lưu ý, người tín hữu cũng có thể rước lễ ngoài Thánh Lễ, do đó, Thánh Lễ không phải là một điều kiện tiên quyết cho việc Rước Lễ. Tuy nhiên, điều này sẽ không biện minh cho việc đến đúng giờ để rước lễ trong Thánh lễ ngày

thường, vì tất cả các nghi thức cho việc Rước Lễ ngoài Thánh Lễ bao gồm phần Phụng Vụ Lời Chúa, và người ta phải tham dự toàn bộ nghi thức này.

Cám ơn bạn đã gửi câu hỏi.

Lm. Gs Lê Ngọc Ngà
(web cantho.com)



SÓNG LỜI CHÚA

CHÚA NHẬT 22 TN – Năm C

Lc 14,1.7-14

Kính thưa ông bà và anh chị em.

Nếu có dịp đi lễ khấn của các Dì dòng Mến Thánh Giá, chúng ta sẽ thấy trước khi hát kinh cầu các Thánh, các Dì sẽ phủ phục trước bàn thờ và trùm lên trên một tấm vải đen, cử chỉ khiêm hạ ấy như muốn nói lên rằng từ nay các Dì sẽ chết đi cho con người cũ và sống lại bằng con người mới.

Lời Chúa trong Chúa nhật 22 thường niên hôm nay, Chúa Giêsu nhắc nhở chúng ta cần phải sống khiêm nhường, thánh thiện.

Thật vậy, trước mặt Thiên Chúa toàn năng, chúng ta chỉ là những tội nhân, vậy chúng ta có chi mà kêu ngạo trước mặt Thiên Chúa? Tất cả những gì chúng ta có đều đến từ Thiên Chúa. Vì thế sách khôn ngoan đã dạy: Hãy để tất cả công việc

của anh em được hướng dẫn trong khiêm nhường,như thế anh em sẽ được nên nghĩa thiết với Thiên Chúa.

Còn đối với anh chị em chung quanh chúng ta,nếu có đức khiêm nhường chúng ta sẽ sống yêu thương,chân thành,biết lấy tình thương mà đối xử với anh chị em một cách vô vị lợi,vì chúng ta ý thức rằng Thiên Chúa đã ban cho mình cách nhưng không thì đến lượt mình, chúng ta cũng phải biết cho đi nhưng không.

Khiêm nhường thật sự là chúng ta biết đón nhận những ơn lành Chúa ban, xem đó là những quà tặng của cuộc đời mình và quảng đại dâng lại cho anh chị em qua sự hy sinh phục vụ hằng ngày.

Hơn thế nữa,nếu tôi thật sự khiêm hạ trước anh chị em tôi,tôi sẽ thấy được rất nhiều điều tốt đẹp nơi anh chị em của mình,và như vậy mỗi anh chị em chung quanh ta đều có thể trở nên người thầy của chúng ta trong một lĩnh vực nào đó.

Có thể nói được rằng: Khi chúng ta sống tinh thần khiêm tốn trước mặt Thiên Chúa và tha nhân trong tư tưởng lời nói cũng như việc làm,chúng ta sẽ được Thiên Chúa chúc phúc và người khác thương mến.

Xin cho tất cả chúng ta luôn ý thức và thực hành điều đó trong đời sống thường ngày. Amen.

Lm. Giuse Nguyễn Hữu Trí

CHÚA NHẬT 23 TN – Năm C

Lc 14, 25-33

ĐÒI HỎI GẮT GAO

Nhà văn Lỗ Tấn có một câu nói rất hay “Trên con đường đi đến thành công, không có vết chân của kẻ lười biếng”. Quả thật, trong lĩnh vực nào cũng vậy, muốn có sự thành công vững chắc hay muốn đạt tới phần thưởng xứng đáng, con người ta phải cố gắng thật nhiều, phải hy sinh nhiều và phải vượt qua nhiều gian khổ. Vì thế, kẻ lười biếng chắc chắn sẽ không thể có được sự thành công hay chiến thắng như lòng mong muốn. Trong Tin mừng hôm nay, Chúa Giêsu cũng đưa ra những đòi hỏi gắt gao cho những ai muốn bước theo Ngài và muốn trở thành môn đệ của Ngài.

Tin mừng hôm nay thuật lại khung cảnh là “có rất nhiều người đi đường với Đức Giêsu”. Họ đang cùng với Chúa Giêsu “tiến lên Giêrusalem”. Nhưng có lẽ họ cho rằng đây là một sự tiến lên để giành chiến thắng theo kiểu trần gian. Để xóa tan hiểu lầm này, Chúa Giêsu nói lên sự thật gây ngỡ ngàng này: “Ai đến với Tôi mà không từ bỏ cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, và cả mạng sống mình nữa, thì không thể làm môn đệ Tôi được. Ai không vác thập giá mình mà đi theo Tôi thì không thể làm môn đệ Tôi được” (Lc 14,26-27).

Theo Chúa là được Chúa dẫn đưa về nhà Cha, là tới cõi phúc vinh quang để hưởng sự sống đời đời. Nhưng con đường Chúa dẫn chúng ta đi, như Chúa nói là con đường hẹp, có nhiều gian nan thử thách. Vì thế, Chúa dạy chúng ta cần làm hai điều quan trọng này là: phải từ bỏ nhiều và phải vác thập giá bước đi. Nhìn theo tiêu chuẩn người đời, thì cả hai điều Chúa

dạy chúng ta làm, chẳng có điều nào hấp dẫn và dễ dàng cả. Nhưng tại sao Chúa lại đưa ra những đòi hỏi gắt gao như vậy?

Chắc chắn Chúa không bao giờ dạy bảo chúng ta làm một điều gì đó mà không mang lại nhiều ích lợi cho chúng ta, vì Ngài là nguồn gốc của mọi sự thiện hảo. Chúa cũng không bao giờ lừa dối ai, vì Ngài là Sự thật. Vì vậy, khi Ngài kêu gọi những ai muốn theo Ngài phải từ bỏ gia đình (cha mẹ, vợ con, anh chị em) và mạng sống (cái mình quý nhất), chắc hẳn là có lý do rất quan trọng của nó. Thật ra, gia đình là tốt, mạng sống là cần. Việc gắn bó với gia đình và tha thiết với mạng sống của mình không có gì là xấu cả! Tuy nhiên khi những mối quan hệ ấy trở thành rào cản cho việc chúng ta theo Chúa, thì chúng ta hãy mạnh dạn từ bỏ. Vì được theo Chúa là một hạnh phúc vô bờ và có được Chúa là có tất cả!

Chúa muốn những ai theo Chúa (môn đệ Chúa) hãy làm cho mình bỏ bớt những dính bén, để trở nên nhẹ nhàng thanh thoát và dễ dàng vác thập giá theo Chúa. Vác thập giá theo Chúa là dám chấp nhận những điều trái ý mình để làm theo ý Chúa, là chu toàn những công việc bốn phận cách vui lòng, là sống đúng với lương tâm và phẩm giá của người con Chúa, là tự nguyện làm những công việc hy sinh phục vụ anh em mình, nhất là những người đói nghèo, cô đơn...

Tóm lại, người môn đệ đích thực của Chúa Giêsu phải là người biết đặt lòng yêu mến Ngài lên trên mọi thứ tình yêu, và sẵn sàng để cho tình yêu Chúa soi dẫn mọi sự trong cuộc đời chúng ta. Là môn đệ Chúa, chúng ta đừng tính toán thiệt hơn trong những hy sinh vì Chúa, vì Chúa thấy và Chúa biết mọi sự. Lòng quảng đại của Chúa không bao giờ thua kém sự hy sinh của chúng ta.

Có một câu chuyện kể như sau: Có một đoàn lữ hành đang vượt chặng đường dài với hành trang trên vai. La thay, hành trang của mỗi người là mang một cây thập giá trên vai. Vì con đường có nhiều đồi dốc, nên ai nấy đều thấm mệt. Trong số đó, có một người bỗng nảy ra một ý nghĩ táo bạo: Anh ta dừng lại và lén cắt bớt đi một phần của cây thập giá. Cũng từ đó, anh ta bước đi nhẹ nhàng thoải mái hơn hết những người kia trong đoàn. Anh ta tỏ ra rất hài lòng về sáng kiến của mình, và thầm chê những người khác không biết động não! Nhưng rồi, con đường đang đi có một con suối phải vượt qua, mà lại không có phương tiện gì cả. Một người lên tiếng: Hãy dùng chính cây thập giá mình vác, làm chiếc cầu để vượt qua. Thật may mắn, mọi người đều vượt qua được hết với cây thập giá của mình, chỉ trừ người đã từng có sáng kiến cắt bỏ một phần thập giá của mình! Anh ta dành phải ngồi lại bên bờ vực mà nhìn mọi người từ từ rời xa mình trong nổi cô đơn, sợ hãi và tuyệt vọng!

Trong hành trình đức tin, nhiều người chúng ta vẫn hay tự hào mình là người Công giáo, là môn đệ của Chúa Giêsu. Chúng ta vẫn biết bốn phận của mình là vác thập giá hàng ngày theo Chúa, và cũng biết rõ những gì Chúa muốn chúng ta làm. Nhưng chúng ta vẫn thích làm theo ý riêng của mình hơn ý Chúa, thích sự thoải mái, sự dễ dàng, thích được phục vụ và sự hưởng thụ vật chất tiện nghi... và hay lười biếng việc dự lễ, cầu nguyện hay các việc đạo đức khác. Đó là những lần chúng ta đã không vác thập giá của mình để theo Chúa hay đã cắt bớt đi thập giá cuộc đời của mình, để nó được nhẹ nhàng hơn theo ý của mình. Đừng làm như thế nữa. Hãy cố gắng trung thành và kiên trì theo Chúa. Phúc cho những ai theo Chúa đến cùng, vì Chúa sẽ là phần thưởng trong cuộc sống vĩnh cửu mai sau.

Lạy Chúa, xin Chúa cho chúng con biết lắng nghe và đáp lại lời mời gọi theo Chúa. Xin cho chúng con được ơn trung thành với Chúa và đủ sức vác thập giá hằng ngày theo Chúa. Amen.

Lm. PX. Lê Liêm

CHÚA NHẬT 24 TN – Năm C

Lc 15, 1-32

THIÊN CHÚA ĐANG ĐI TÌM CON NGƯỜI

Có thể nói rằng tất cả các bài đọc Lời Chúa hôm nay đều muốn diễn tả nỗi lòng của Thiên Chúa như người cha bị lạc mất con, và ông cứ miệt mài để tìm con, bất chấp những gian nan thử thách. Tin Mừng hôm nay đã cho thấy một hình ảnh rất người ở nơi Thiên Chúa, Ngài như một người cha mất con, như người phụ nữ mất cửa và như người mục tử bị mất chiên, tất cả đều đi tìm và khi tìm thấy thì người ấy vô cùng hạnh phúc.

Câu chuyện Chúa Giêsu kể cho những người biệt phái, vì họ cứ xầm xì trách Chúa Giêsu vì Ngài giao du tiếp xúc với người thuế và tội lỗi, và khi kể cho họ những dụ ngôn này, Ngài mời gọi họ hãy mang tâm trạng của Chúa khi nói với họ: Ai trong các ông có một trăm con chiên mà khi lạc mất một con, lại không để chín mươi chín con trong hoang địa để đi tìm con chiên lạc sao? Chúa muốn nói rằng nếu thực sự là chủ chiên, nếu thực sự yêu mến đàn chiên, thì ai cũng sẽ hành động như thế.

Cũng vậy, như người phụ nữ có mười đồng mà mất một đồng bà cũng đã không ngại vất vả, cũng không cho rằng, một đồng

chỉ là một xu lẻ không đáng, nhưng bà vẫn tìm mọi cách để tìm cho bằng được đồng bạc đã mất. Nếu như các dụ ngôn được kể đi từ tỉ lệ 1/100 con chiên đi lạc, đến tỉ lệ 1/10 số tiền đã mất, thì với câu chuyện người cha nhân hậu ông chỉ có hai người con mà có lẽ ông không chỉ mất đứa con thứ bỗn nhà ra đi, mà cũng đã mất người con cả dù thể xác không đi lạc, nhưng tâm hồn và tấm lòng của anh ta thì cũng đã đi lạc từ lâu rồi.

Thiên Chúa giống như người cha trong câu chuyện, ông mất đi một người con thứ vì nó đã nhất quyết bỏ ông để ra đi theo tiếng gọi của cuộc đời, nó không chỉ coi nhẹ tình thương của ông, mà nó còn coi ông như đã chết, nó quyết định ôm phần gia sản ra đi và dứt nghĩa đoạn tình với ông. Người cha này đã hoàn toàn tôn trọng tự do và quyết định của đứa con thứ, ông không cản được nó vì nó đã muốn ra khỏi nhà ông.

Khác với hai câu chuyện ở trên, con chiên đi lạc vì có thể nó yếu sức nên không theo được cả đàn, hoặc chỉ vì nó mải mê với một đám cỏ non mà bị lạc, hoặc như đồng bạc vô tri kia bị rơi lúc nào người đàn bà cũng không biết, còn ở câu chuyện này, đứa con đã hoàn toàn ý thức và chủ động quyết định ra đi, để lại dang sau người cha đau khổ và ngôi nhà trống vắng. Vậy mà người cha này đã không hề giận dỗi với nó, ông cũng không từ nó, mà trái lại ông chỉ còn biết chờ đợi hết ngày này qua tháng nọ vì hy vọng con ông sẽ trở về. Vì hy vọng và vì không hề ghét bỏ nó, nên ông đã chuẩn bị sẵn mọi sự cho nó như thể là nó sắp trở về, ông đã vỗ béo một con bê để săn, và dù khi ra đi nó đã mang hết tài sản thuộc về nó, thì bây giờ ông lại chuẩn bị cho nó mọi thứ đầy đủ nào là nhẫn mới, áo mới, giày mới, và khi vừa nhìn thấy bóng nó từ đàng xa, dù nó chưa nhìn thấy ông, thì ông đã chạy ra để ôm nó và hôn lấy

hôn để như tìm lại được một vật quý, và nhất là ông đã quên mọi quá khứ của nó, đón nhận nó như nó chưa hề sai lỗi, cho lại nó tất cả và còn mở cho nó một tương lai.

Đối xử với đứa con thứ bỗng đi như thế, ông cũng rất nhân từ quảng đại với đứa con cả còn ở trong nhà mà tâm hồn nó thì đã đi lạc từ lâu. Ông thừa biết, dù nó ở bên ông nhưng nó không nhận ra được tình thương của ông đối với nó, nó cũng không hiểu được nỗi lòng của ông khi đã mất đi một người con, nó vùng vằng giận dỗi kể lể công trạng với ông, nó còn quyết định từ chối không vào nhà để chung vui hạnh phúc với ông. Người cha này, một lần nữa ông không quản ngại hạ mình xuống để bước ra xin nó vào nhà: Con à con luôn ở cùng cha, và mọi sự của cha đều là của con, nhưng chúng ta phải ăn mừng vì em con đã chết nay sống lại, đã mất nay lại tìm thấy.

Thiên Chúa như người mục tử đi tìm kiếm chúng ta là những con chiên đi lạc, và Thiên Chúa cũng giống như người cha ngày ngày đợi cửa chờ chúng ta là đứa con hoang đàng trở về, và Ngài cũng đang hạ mình xuống để xin, để mời chúng ta bước vào nhà và trở về với tình yêu thương của Ngài. Thiên Chúa sẽ chẳng có thể tìm thấy và đem chúng ta về nếu chúng ta cứ tìm cách lẩn trốn Ngài, để có thể quay về được thì về phía chúng ta, cần phải ý thức rằng mình đã đi lạc và phải biết dừng lại thì ông chủ mới có thể tìm thấy chúng ta, trái lại không cho rằng mình đi lạc và cứ tiếp tục đi thì sẽ càng lạc xa hơn. Chỉ khi chúng ta biết dừng lại, dám để cho Thiên Chúa “nhìn thấy” chúng ta, và hãy để cho Ngài vác chúng ta trên vai và đưa chúng ta về, Ngài sẽ xóa đi mọi sợ hãi, sẽ đem chúng ta về xum họp trở lại với anh em. Cũng vậy, giống như người con, dừng thất vọng về tình trạng của mình, dù có những khi chúng ta như người con thứ, rơi xuống tận đáy của tình trạng tội lỗi

hoang đàng, cho dù nhiều khi chúng ta đã để dục vọng và thú vui hưởng thụ làm chủ, tự biến cuộc đời mình trở thành ngang hàng với súc vật, cũng muốn ăn cám heo như người con thứ ..., hãy tin tưởng vào tình yêu của Thiên Chúa là Cha để chúng ta trở về làm lại cuộc đời, Ngài vẫn luôn chờ đợi và sẵn sàng thứ tha. Hãy lao mình vào vòng tay của cha yêu thương, cho dù cuộc đời chúng ta đã trở nên hôi hám rách rưới vì tội lỗi và yếu đuối, chúng ta sẽ được Thiên Chúa là Cha ôm vào lòng để tha thứ và để trả lại cho chúng ta vinh dự làm con của Ngài.

Nếu chúng ta thấy mình không đến nỗi tả tơi hoang đàng như người con thứ đã làm tổn thương đến Thiên Chúa là cha của mình, thì có thể chúng ta cũng đang mang tâm trạng như người con cả, chúng ta vẫn đi nhà thờ đi lễ, vẫn chu toàn các giới răn lề luật, không hề trái bao giờ, nhưng chúng ta lại không hiểu được lòng cha, không cảm nhận được tình yêu của Ngài, lòng chúng ta đã xa Ngài, và điều khiến người cha đau khổ hơn nửa đó là khi thấy những người con không hòa thuận với nhau. Có thể chúng ta cũng giống như người con cả khi chúng ta trách móc Thiên Chúa không công bằng, khi chúng ta nhìn anh em xung quanh như là người xa lạ với mình như là người dung nước lã, chúng ta ganh tị với nó: Còn thằng con của cha kia, sau khi đã ăn chơi phung phí hết tiền của thì nay trở về ông lại sai giết bê béo để ăn mừng.

Dù là con chiên hoặc dù là người con thứ hay con cả, thì mỗi người chúng ta cũng đều phải ý thức và biết rằng chúng ta thật hạnh phúc vì Thiên Chúa không bỏ rơi chúng ta, mà Ngài vẫn luôn và đang đi tìm chúng ta, đang cất tiếng gọi chúng ta: hãy dừng chân, hãy quay về để hưởng tình yêu thương trong nhà Cha, còn phần chúng ta quyết định thế nào, chúng ta có dừng lại và có lên tiếng đáp lại tiếng gọi của Chúa và để cho Chúa

ôm vào lòng như người chủ chiên ôm con chiên lạc, như đứa con lao vào vòng tay của cha mình hay không?

Lm. Phêrô Nguyễn Thanh Phong

CHÚA NHẬT 25 TN – Năm C

Lc 16, 1-13

Có một nhà kia tính mời vài đạo sĩ tới lập đàn giải trừ tai nạn. Một đạo sĩ nọ tham lam, muốn một mình hưởng trọn số tiền chủ nhà trả ông, liền nhận bao thầu hết việc lập đàn cúng bái.

Ông ta chẳng kể ngày đêm. Làm việc luôn tay luôn chân, không hề ngơi nghỉ. Cứ như thế đến ngày thứ ba thì kiệt sức, ngã vật ra đất. Chủ nhà sợ ông ta chết, mang họa, liền thuê người khiêng ông về miếu. Đạo sĩ nghe vậy, cố ngược đầu lên thì thào:

- Ông hãy đưa tiền thuê người cho tôi, tôi tự mình lần về miếu cũng được.

Những người coi đồng tiền to lớn hơn mạng sống của mình, rốt cuộc cũng chẳng được gì. Thấu hiểu lòng ham mê tiền bạc của con người. Chúa Giêsu đã kể dụ ngôn người quản gia khôn khéo. Người khen ông quản gia khôn khéo không phải vì hành động bất lương của ông, nhưng vì ông biết lo xa cho tương lai của mình. Ông khôn khéo vì ông biết dùng tiền của tạm bợ để mua lấy bạn hữu.

Nếu “con cái đời này” biết phải làm gì và làm cách nào đối với tiền của để lo liệu cho ngày mai, thì tại sao “con cái sự

sáng” lại không biết sử dụng ơn Chúa ban trong hiện tại để lo cho phần rỗi của mình ở tương lai?

Nếu người quản gia bất lương biết dùng tiền của bất chính để mua lấy bạn hữu, sao người tín hữu lại không biết sử dụng của cải phù du, chia sẻ cho người nghèo khó để mua lấy bạn hữu Nước Trời.

Nếu người ta căn cứ vào cách dùng tiền của để biết được lòng người có trung tín hay không, thì tại sao chúng ta lại không “trung tín trong việc nhỏ” là sử dụng tiền của để bảo đảm cho ta của cải chân thật đời sau?

Thật vậy, chúng ta không trở nên giàu có với những điều mình đã nhận lãnh, mà là với những điều mình đã trao ban. Tác giả Augier còn viết: “Trong dự tính của Thiên Chúa, người giàu chỉ là viên thủ quỹ của người nghèo”. Vì thế, chỉ khi nào biết quảng đại trao ban cho những kẻ thiếu thốn, chúng ta mới thực là những quản gia biết làm theo ý chủ, những quản gia trung tín và khôn ngoan. Chỉ khi nào biết coi tiền của là phương tiện phục vụ cho cùng đích là Nước Trời chúng ta mới thực sự “làm tông Thiên Chúa”.

Lạy Chúa, trong khi chúng con đang bôn ba tìm kiếm những của cải tạm bợ đời này, xin cho chúng con cũng biết khôn ngoan tích trữ cho mình gia tài vĩnh cửu là hạnh phúc Nước Trời. Amen.

Thiên Phúc

CHÚA NHẬT 26 TN – Năm C

Lc 16, 19-31

Ngày xưa, bên Tàu có một ông vua tự cho mình là người yêu nước thương dân, nhưng lại chẳng bao giờ để ý đến cảnh khổ của dân chúng. Trái lại, ông chỉ biết đến yến tiệc linh đình, trang hoàng cung điện, xây cất dinh thự, sưu tầm những kỳ hoa dị thảo, để mong được nở mày nở mặt với lân quốc. Một hôm, nhà vua nghe nói ở một ngôi chùa trong nước có một loại hoa hồng quý hiếm, từng bông hoa to đẹp rực rỡ, bao phủ cả một khu vườn. Nhà vua báo tin cho vị sư trụ trì là ông sẽ đến thăm để biết thứ hoa hồng quý lạ. Khi được tin báo và được biết giờ vua sẽ đến, vị sư liền cất tất cả những đóa hồng xinh tươi đổ vào hố rác chỉ để lại một bông duy nhất đang thắm nở.

Vào đến vườn, nhà vua lấy làm lạ vì thực tế khắc hẳn với tin đồn. Khi biết được sự việc, nhà vua hỏi vị sư tại sao làm như thế. Vị sư từ tốn trả lời:

- Thưa bệ hạ, nếu thần để tất cả các hoa nở rộ trên cành, bệ hạ sẽ không thường thức được vẻ đẹp của từng bông hoa. Vì thần biết bệ hạ chỉ có thói quen nhìn đám đông chứ không để ý đến từng cá nhân.

Thiên Chúa của chúng ta không có thói quen chỉ nhìn đám đông, nhưng Người quan tâm đến từng con người. Thiên Chúa yêu thương con người không có tính cách chung chung, nhưng Người chăm sóc cho từng người một. Mỗi một con người là một nhân vị, có nhân phẩm cao quý. Mỗi một con người là một tác phẩm tuyệt vời của Người, với những ơn riêng mà người khác không có được. Mỗi một con người là một bông hồng rực rỡ sắc màu, thơm ngát hương hoa.

Người phú hộ trong bài Tin Mừng hôm nay sở dĩ phải trầm luân muôn kiếp, vì ông ta đã không nhìn người nghèo khó Ladarô với cái nhìn ấy. Thậm chí ông cũng chẳng thèm nhìn con người khốn khổ ngày ngày lê lết bên cổng nhà ông. Người phú hộ phải “chịu cực hình” không phải vì ông nhiều của cải, nhưng vì ông đã không san sẻ của cải cho người thiếu thốn, ngay cả những của thừa thãi trên bàn tiệc cũng chẳng đến tay người nghèo.

Người phú hộ phải tống xuống biển lửa không phải vì ông đã làm ra nhiều của cải, nhưng vì ông đã quá cậy dựa vào tiền của, trong khi người nghèo khó chỉ biết cậy dựa vào Chúa; Ladarô có nghĩa là “Thiên Chúa giúp đỡ”. Vậy tội của người phú hộ chính là tội làm ngơ, tội phớt lờ, tội không nhìn, không nghe, không thấy những Ladarô đang van xin cứu giúp trong cơn túng quẫn cùng cực. Tội của người phú hộ chính là tội thiếu sót, tội đã không làm những gì lẽ ra mình phải làm cho một ai đó đang cần trợ giúp. Bác sĩ Albert Schweitzer, người đã bán hết gia tài kinh xù của ông, xây một bệnh viện và dấn thân cứu giúp những con người cùng khổ nhất Châu Phi đã đặt ra câu hỏi cho chính mình: “Làm sao chúng ta có thể sống hạnh phúc trong khi có biết bao người đang đau khổ?”

Sẽ có một ngày tất cả chúng ta bước vào một thế giới mà giấy thông hành không phải là tiền của nhưng chính là tình yêu. Chỉ có những ai yêu mến Thiên Chúa và thương yêu anh em mới được bước vào.

Sẽ có một ngày người phú hộ chẳng còn yến tiệc linh đình, chẳng còn trộn vui tới sáng, trộn cười suốt đêm, nhưng sẽ phải đuổi khỏi bàn tiệc và lao xuống hỏa hào muôn kiếp.



CÒN GÌ ĐỌNG LẠI?

Đôi dòng cảm nhận sau chuyến đi bác ái

Cuộc đời là những chuyến đi. Trong những chuyến đi bác ái, tôi đã trải nghiệm thực tế những hoàn cảnh khó khăn nơi những vùng sâu vùng xa trại mồ côi, tâm thần, trại phong, những mảnh đời bất hạnh, những đêm trung thu nơi giáo họ nghèo, những nơi mà tôi đặt chân đến rất ít sự hiện diện của những người trẻ, đa số là người già và trẻ em.

Thật đau lòng khi thấy những cụ già phải sống một mình không có con cháu, già neo đơn -cụm từ xã hội ngày nay dành để gọi những người cuộc đời quanh hiu tương tự như thế! Cụ sống trong mái nhà tranh siêu vẹo, dột nát, nghèo nàn. Những món quà mà tôi mang đến không thấm vào đâu so với nhu cầu của cuộc sống; nhưng mang cả một tấm chân tình. Mỗi chuyến đi là một câu chuyện. Tất cả đều chung một điểm là tấm lòng sẻ chia. Khi nhìn những cụ già chân bước đi lảo đảo, không vững mà cố đứng lên để nhận quà, tôi đã thấy ánh mắt các cụ toát lên nụ cười rạng rõ pha lẫn một chút háo hức với niềm hân hoan.

Những đứa trẻ vùng sâu với những đôi má hây hây đầy sức sống nhưng cũng nhuốm màu giá lạnh của mùa đông. Những đứa trẻ đầu trần chân đất rất đỗi chân chất, đến trường với những bộ quần áo cũ, không có đôi dép để mang. Những quyển vở mới, sách mới hầu như là trong giấc mơ của các em. Những phần quà đến tay các em tôi thấy vô cùng hạnh phúc,

đó là một động lực thôi thúc tôi tiến bước. Chỉ có những bước chân mở lòng mình ra với tất cả, bằng nhiều cách, để trân trọng và yêu thương "yêu thương là cho đi không cần nhận lại".

Mỗi người mỗi hoàn cảnh nhưng mang chung một nỗi niềm trắc ẩn, mỗi chuyến đi là một kỷ niệm đẹp mà không bao giờ tôi quên. Có một câu nói của một ai đó làm tôi cảm thấy thấm thía: "nơi lạnh nhất không phải là bắc cực mà là nơi thiếu vắng tình người!". Một món quà giản đơn, một nghĩa cử cao đẹp... sẽ là ngọn lửa sưởi ấm biết bao mảnh đời bất hạnh. Chỉ cần những việc làm nho nhỏ cũng phần nào đem lại cho họ một chút xoa dịu trong đau đớn của bệnh tật, nó cũng sẽ mang lại chút hơi ấm tình người cho những con người cô đơn, hiu quạnh!

Trong cuộc sống đúng là tình yêu làm nên tất cả,. Khi ta biết chia sẻ tâm hồn ta nở ra đoá hoa hạnh phúc. Ai chưa một lần biết sẻ chia thì chẳng bao giờ nếm được niềm vui của việc cho đi. Mong rằng tất cả mỗi người là một bông hoa đẹp đem niềm vui đến những mảnh đời đau khổ. Cuộc đời là những chuyến đi, chuyến đi không phải để đến mà còn để lại trong lòng những dư âm đong đầy cảm xúc. Không ai có thể chọn cho mình nơi sinh ra nhưng có thể chọn cho mình một cách sống. Ta học cách cho đi không phải vì ta có nhiều tiền mà là vì ta đã hiểu được phần nào cảm nhận của việc cho đi. Có người cho rằng từ thiện chỉ là mang tính tương tác một chiều. Nghĩ cách đơn thuần là trao cho ai đó có hoàn cảnh khó khăn hơn mình nhưng chưa cảm nhận được rằng chính mình mới là mối tương tác (cho đi là nhận lại gấp đôi).

Có chuyến đi mang lại cho tôi những trải nghiệm khó quên một cảm xúc trào dâng khi tôi đến trại tâm thần Trọng Đức, "Cũng là một kiếp người!". Thật sự họ không biết buồn, không biết giận, nhìn những ánh mắt ngây ngô đờ đẫn, những câu nói lẩn thẩn, những nụ cười ngắn, những khuôn mặt ngơ ngợ chỉ có những ai nhìn thấy mới cảm nhận sự xót xa...!! "Cũng là một kiếp người...!". Một kiếp người ngắn ngủi mà trên đời này mấy ai được hạnh phúc trọn vẹn. Những con người kém may mắn, những con người bất hạnh thiếu vắng tình yêu thương thì qua sự sẻ chia của những tấm lòng hảo tâm, những tấm lòng vàng giúp cho họ có thêm niềm vui trong cuộc sống.

Cuộc đời là một hành trình dài giữa những quãng đời được kết nối bằng những chuyến đi. Nó còn đọng lại trong tôi với những suy nghĩ và trăn trở của bản thân mình thì tôi tin rằng trong cuộc đời này những người có hoàn cảnh khó khăn sẽ nhận được hơi ấm từ của nhiều người. Mỗi chuyến đi tôi có những cảm xúc khác nhưng trên hết và trước tiên là giúp tôi mở rộng nhãn quan hiểu biết của mình về những con người neo đơn nghèo khổ mà tôi có dịp tiếp xúc gặp gỡ. Họ giúp tôi nhận thấy chân chất của cuộc sống quanh ta. Hạnh phúc nhận về là khi biết cho đi. Hãy dành sự nhiệt huyết khi mình còn có thể làm được để tạo nên những giá trị thực tiễn đến với những mảnh đời bất hạnh, những cuộc sống khó khăn, để một khi tuổi già xế bóng thì mọi thứ chỉ là ước mơ!

"Miếng khi đói bằng gói khi no". Có biết chia sẻ những phần quà vật chất trong tình yêu thương, an ủi và lắng nghe những tâm tư của các cụ neo đơn ta mới đồng cảm và nhờ đó ta mới

khích lệ để họ vượt qua những khó khăn thử thách trong cuộc sống.

“Cho thì có phúc hơn là nhận” (Cv 20, 35b). Ước mong những bạn trẻ có tấm lòng vàng dám dấn thân sống lời Chúa dạy để biết san sẻ trao ban tình yêu thương cho những người đang cần sự sẻ chia của các bạn. Bài học cho và nhận giúp tôi hoàn thiện bản thân hơn, nó giúp tôi sống cuộc sống đáng yêu và cuộc đời tươi đẹp trong tình Chúa tình người cách hoàn hảo hơn...!!!

Caritas Vĩnh Long



TRANG LOAN BÁO TIN MỪNG

ĐỊNH HƯỚNG CHO ĐỜI LINH MỤC

Cũng như các tông đồ xưa, linh mục là những người được Chúa kêu gọi, được thẩm nhuần Ngài qua việc học hỏi, được đào tạo và huấn luyện, và được Ngài sai phái đi rao giảng, qua sự phân công của Giáo hội. Và chính trong lòng Giáo hội, người linh mục cũng nhận lấy sứ mạng đặc biệt là cho mình là nhà truyền giáo được tuyển chọn riêng cho công việc truyền giáo cho Chúa Kitô.

“Ngày nay, người ta cần nhân chứng hơn thầy dạy”. Lời của Đức Thánh Cha Phaolô VI ngày nào vẫn còn giá trị cho những ai muốn dấn thân cho sứ mạng loan Tin Mừng Đức Kitô. Quả thật, Đức Kitô là một Thiên Chúa xa lạ đối với nhiều người trong kỷ nguyên hiện đại. Người ta có thể quên mất Ngài nếu

như không được thấy Ngài qua những môn đệ hay những ai làm chứng cho Ngài.

Chính vì thế mà ngày nay, việc truyền giáo sẽ gặp nhiều khó khăn nếu như ta chỉ tập trung sứ mạng ấy trong việc rao giảng qua giáo thuyết. Do đó, ta phải suy nghĩ đến một hướng truyền giáo mới hữu hiệu và hợp với bối cảnh xã hội ngày nay. Cách thức ấy chính là sự hiện diện cụ thể bằng đời sống chứng nhân sống động của những môn đệ Chúa Kitô. Như thế, việc truyền giáo là một việc làm cấp thiết và cần thiết của giáo hội qua mọi thời đại và trong mọi hoàn cảnh xã hội. Sứ mạng này luôn gắn liền với đời sống của mọi kitô hữu nói chung và của những người được Chúa gọi một cách đặc biệt để chuyên lo việc truyền giáo cho Chúa nói riêng. Vì vậy mọi người kitô phải ý thức sứ mạng truyền giáo đã được Chúa Giêsu trao phó một cách trực tiếp cho mình.

Vì ý thức sứ mạng đó, nên chúng ta phải luôn luôn chu toàn bổn phận của mình trong đời sống của một người kitô hữu...và hơn thế nữa, tôi còn là một linh mục , một người được Chúa gọi một cách đặc biệt để lo việc của Chúa, nên tôi càng ý thức trách nhiệm và sứ mạng truyền giáo nơi mình nhiều hơn. Vì thế truyền giáo là một sứ mạng gắn liền với đời linh mục , và chúng ta phải làm việc này trong suốt cuộc đời linh mục của mình. Vì sứ mạng và nhiệm vụ tôi phải là một nhà truyền giáo cho Chúa Kitô.

Vì ý thức sứ mạng của mình, nên chúng ta phải luôn trăn trở và tìm cho bản thân mình một phương thế truyền giáo hợp lý và có tính thuyết phục con người trong xã hội, nhằm đem được

Tin Mừng của Chúa Kitô đến được với mọi người trong hoàn cảnh xã hội hiện nay.

Để cho việc truyền giáo tốt đẹp và đạt kết quả. Trước hết tôi phải xác định được cẩn tính linh mục của mình và những đối tượng mà tôi được trao phó. Sau đó tôi mới định hướng truyền giáo cho đời linh mục của mình .

Trước tiên tôi xác định mình là một linh mục thuộc giáo phận hay là một linh mục dòng, và đối tượng tôi được trao phó cho sứ mạng của mình.

Tôi xác định rõ mình là một linh mục thuộc giáo phận,vì thế đối tượng truyền giáo mà bản thân tôi nhắm tới là mọi người trong giáo xứ tôi được sai đến phục vụ sau này. Nhờ chức thánh, do ân huệ thiêng liêng linh mục nhận lãnh trong khi chịu chức, chuẩn đã chuẩn bị cho bản thân tôi, không phải để thực thi một sứ mạng giới hạn và thu hẹp nào đó, nhưng là để chu toàn sứ mạng cứu rỗi rất rộng lớn, vì bản thân tôi được tham dự vào sứ mạng của các tông đồ và cũng được cung hiến cho sứ mạng truyền giáo. Nhưng vì là một linh mục thuộc giáo phận, nên tôi gói gọn và giới hạn phạm vi truyền giáo của mình trong một giáo xứ mình được sai đến phục vụ sau này.

Như cẩn tính của mọi tín hữu, cẩn tính linh mục của tôi cũng bắt nguồn từ Chúa Ba Ngôi cực thánh. Đấng tự bày tỏ và hiệp thông với con người nơi Chúa Kitô. Nơi Người nhờ tác động của Chúa Thánh Thần. Giáo hội được thiết lập như một mầm móng và khởi đầu cho Nước Chúa, giáo hội là mầu nhiệm hiệp thông và truyền giáo. Tôi là linh mục nên tôi cũng sống mầu nhiệm ấy với Chúa Ba Ngôi, với giáo hội và với tất cả mọi người.

Chính trong giáo hội như mầu nhiệm hiệp thông với Ba Ngôi Thiên Chúa trong hướng truyền giáo mà mọi cǎn tính kitô hữu, và do đó, cǎn tính biệt loại linh mục của tôi được biểu lộ.

Qua việc thánh hiến mà bí tích truyền chức thánh ban cho, linh mục được Chúa Cha và Chúa Giêsu sai phái, linh mục được trở nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô, Thủ lãnh và Mục Tử của dân Người, để sống và hành động trong thần lực của Chúa Thánh Thần, nhằm phục vụ giáo hội và cứu độ trần gian. Vì thế, cǎn tính linh mục của tôi trước hết là sống mầu nhiệm hiệp thông với Chúa Ba Ngôi, với giáo hội và với mọi người.

Bên cạnh việc sống hiệp thông với Chúa Ba Ngôi, với giáo hội và với mọi người. Mỗi hiệp thông này phải được thể hiện qua cuộc sống hằng ngày nơi bản thân linh mục của tôi. Qua linh mục, mọi người sẽ thấy được hình ảnh Thiên Chúa tình yêu. Linh mục là người rao giảng về Chúa cho mọi người, tuy nhiên lời giảng dạy đó không phải chỉ là một giáo thuyết suông, nhưng lời giảng dạy đó phải được chính Ngài cảm nghiệm và thể hiện qua chính cách sống hằng ngày nơi bản thân người linh mục. Đó là một đời sống gương mẫu, thể hiện hình ảnh Thiên Chúa tình yêu của Người qua con người linh mục. Linh mục qua cách sống của mình làm nổi bật mối dây hiệp thông của Thiên Chúa. vì thế, đời hỏi bản thân tôi phải có cách sống gắn bó với Đức Kitô...chính là tháp nhập, là liên kết, là bám chặt hay theo sát Ngài. Khi làm được như thế, tôi mới hiểu được Đức Kitô và cảm nghiệm về sự hiện diện của Ngài để có thể chia sẻ về Ngài cho những ai chưa nhận biết trong cuộc đời này. Nhờ đời sống như thế, bản thân đời linh mục của tôi mới phát hoạ được chân dung của Đấng mà tôi đang nổ lực làm

chứng bằng cuộc đời của mình. Và nhờ đó người ta có thể biết được Đức Kitô xuyên qua đời sống linh mục của tôi.

Bên cạnh đó, với chức năng linh mục là thừa tác viên đặc biệt cử hành các bí tích. Với vai trò là một linh mục giáo phận, tôi có bổn phận cử hành các bí tích cho giáo dân mình được trao phó...tôi phải lo liệu để mọi người được lãnh nhận đầy đủ các bí tích trong mọi hoàn cảnh, nhằm chăm lo đời sống thiêng liêng cho người tín hữu. Vì linh mục và việc cử hành các bí tích, cần thiết giúp cho các kitô hữu biết rằng, các bí tích trong giáo hội chính là những cuộc cử hành có tính cộng đoàn của hội thánh, giúp ta gặp được Đức Kitô và hoạt động của Ngài ở đây và lúc này. Bí tích cũng là dịp để Thiên Chúa tỏ cho biết cõi lòng của Ngài.

Từ việc ý thức trách nhiệm và những mối tương quan ở trên. Tôi định hướng truyền giáo cho đời linh mục của mình trong phạm vi một giáo xứ mà mình sẽ được trao phó sau này là: Đối tượng truyền giáo mà tôi nhắm tới trước tiên là những người kitô hữu của giáo xứ, sau đó mới vươn tới những lương dân và những thành phần anh em thuộc các tôn giáo bạn đang sống chung quanh hay lân cận trong giáo xứ của mình.
Trước tiên là truyền giáo trong giáo xứ.

a. Tổ chức và điều hành giáo xứ.

Giáo xứ là một đoàn và là nơi cử hành các bí tích. Phải cố gắng làm sao để giáo xứ dần dần trở thành một cộng đoàn đức tin, một nơi biểu lộ tình yêu của Thiên Chúa. là nơi giáo dục nhân bản và đức tin, là nơi chăm sóc và quan tâm đến những người nghèo khổ, là nơi để trợ giúp cho các vùng truyền giáo.

b. Củng cố đức tin cho các thành phần kitô hữu trong giáo xứ:

Bằng việc mở các lớp cho mọi người học hỏi Lời Chúa, các lớp giáo lý, khuyến khích các kitô hữu năng cầu nguyện, lãnh nhận các bí tích, nhất là bí tích Thánh Thể.

c. Trình bày đức tin bằng đời sống:

Mục tử phải có lòng đạo đức, thánh thiện, sống đức tin mạnh mẽ gương mẫu cho tín hữu: gần gũi, hoà đồng với giáo dân, sẵn sàng nâng đỡ khi họ cần, khuyến khích lôi cuốn họ đến nhà thờ, tránh hiểu lầm phân biệt đối xử.

Giúp cho tín hữu sống đức tin: bằng việc chu toàn nhiệm vụ, bác ái, thăm viếng, hy sinh, chia sẻ niềm vui nỗi buồn, hiệp thông cầu nguyện.

d. Giúp cho những người nguội lạnh:

Vì họ là những người chưa thật sự tin có Chúa hay họ cảm thấy không có lợi gì trong việc giữ đạo....đây là thành phần cần sự quan tâm nhiều hơn, nên phải tổ chức những buổi học giáo lý và sinh hoạt mang tính giáo dục đức tin, tổ chức các hội đoàn cầu nguyện, thăm viếng, nhắc nhở, động viên, nâng đỡ đức tin cho họ.

e. Giúp cho những tín hữu bỏ đạo:

Vì lý do này lý do khác, những người bỏ đạo. Là người truyền giáo cần quan tâm nhiều đến họ. Giúp cho họ trở về với Chúa và với giáo hội. Họ là những người cần được sự quan tâm, nâng đỡ và nhất là sự cảm thông....để họ có cơ hội quay về với Chúa và hoà nhập cộng đoàn.

Trong khi thừa hành sứ mạng truyền giáo tại giáo xứ của mình, bản thân linh mục của tôi đặc biệt quan tâm đến hai thành phần: thiếu nhi và những người già yếu bệnh tật và neo đơn. Vì họ là những thành phần thường bị người ta và xã hội bỏ quên nhiều nhất.

Trước tiên là thiếu nhi: Vì đa phần những gia đình trong xã hội việt nam là thuộc dạng nghèo...nên cha mẹ vì phải lo cơm áo cho gia đình nên thường ít có sự quan tâm đến họ, đôi khi còn bỏ quên họ, nhưng họ lại là thành phần nòng cốt cho họ đạo nói riêng và cho xã hội nói chung về sau này...nên họ cần phải được giáo dục kỹ lưỡng về đạo cũng như đời...nếu không có sự quan tâm và giáo dục đủ có thể sẽ có hại về sau...và thậm chí làm mất đi một thế hệ con người. Nên phải giáo dục họ về đức tin...về văn hoá...đạo đức...giúp họ trong việc học bằng cách khuyến khích, lo cho học bổng nếu như khi họ không có điều kiện.

Còn những người già yếu neo đơn bệnh tật, họ cũng là thành phần thường bị bỏ quên, nên cần phải quan tâm..thăm hỏi..giúp đỡ họ về đời sống thiêng liêng và vật chất nữa.

Sau khi cống cố và phát triển mọi thành phần kitô trong giáo xứ trở thành một cộng đoàn đức tin vững mạnh, một cộng đoàn yêu thương, một cộng đoàn biểu lộ tình yêu Thiên Chúa, thì bắt đầu vươn ra truyền giáo cho lương dân và những người thuộc các tôn giáo bạn chung sống trong phạm vi giáo xứ của mình. Khi trong nhà chúng ta mọi sự tốt đẹp thì mới có sức lôi kéo và thu hút người ta đến với mình được. Với họ, ngày nay một cách truyền giáo hữu hiệu, có sức thuyết phục và lôi cuốn họ là bằng chính đời sống chứng nhân của các nhà truyền giáo thôi. Để

đến với họ được, ta phải có một đời sống gương mẫu, bác ái...và phải thể hiện cho họ thấy được tình yêu của Thiên Chúa thật sự hiện diện nơi mình. Quan tâm, thăm viếng các người già yếu, bệnh tật...chia sẻ với họ về tinh thần cũng như vật chất. Với anh em tôn giáo bạn ta phải có tinh thần đối thoại, tôn trọng và cùng cộng tác với họ trong việc bác ái từ thiện....chia sẻ với họ về giáo thuyết, về đời sống tâm linh....

Tóm lại,

Trên đây là vài suy nghĩ riêng cá nhân nhằm góp chút suy nghĩ cho một định hướng cho việc truyền giáo của đời linh mục . Nhưng để nó đạt được kết quả thì bản thân chúng ta trước tiên phải cầu xin và trao phó công việc của mình trong tay Chúa Thánh Thần, xin Người ban ơn và trợ giúp cho công việc truyền giáo của mình, vì chính Ngài là yếu tố quyết định hàng đầu cho công cộng truyền giáo. Kế đến bản thân chúng ta cũng phải là một con người sống hiệp thông với Chúa Ba Ngôi, với Chúa Kitô, hiệp thông với giáo hội,yêu mến giáo hội và yêu mến con người. Khuyến khích , dạy bảo cộng đoàn giáo dân của mình cũng phải có một đời sống tốt đẹp như vậy.Có được như vậy thì những dự định truyền giáo của chúng ta mới có được những kết quả tốt đẹp. Vì ngày nay người ta cần chứng nhân sống động giữa đời hơn là thầy dạy.

Nguyện xin Thiên Chúa tình yêu chúc lành cho những dự định và công việc của chúng ta trong tương lai.

Lm GBt. Võ thành Tâm

KHIÊM TỐN GÌN GIỮ ĐỜI SỐNG GIA ĐÌNH

Dường như con người sống bất cứ thời đại hay hoàn cảnh sống cũng muốn tìm cách thể hiện chính mình. Ước muốn ấy thể hiện bản năng sinh tồn nhưng do con người quá lạm dụng nên đưa đến lối sống thích phân biệt đẳng cấp giữa người với người.

Lối sống phân biệt đẳng cấp hướng người ta quan tâm đến vẻ bên ngoài hơn là phẩm chất bên trong. Lối sống phân biệt đẳng cấp khiến người ta dùng mọi cách phô trương để trù dập người khác. Người ta sẽ tìm cách để cho thấy mình phải hơn người khác nơi nhiều phương diện.

Dù vậy, có câu “Khôn cũng chết, dại cũng chết, BIẾT thì sống” “Biết mình biết ta trăm trận trăm thắng” “Núi này cao thì có núi khác cao hơn” hay “Trèo cao té nặng”. Như thế, nếu chạy theo lối sống đẳng cấp mà không biết rõ về chính mình dù ở lãnh vực nào thì rất dễ thất bại trong cuộc sống

Sống biết mình chính là sống khiêm tốn. Khiêm tốn là nền tảng xây dựng nhân cách con người. Khiêm tốn cũng gìn giữ đời sống gia đình.

Trong thư gửi tín hữu Philipphê, Thánh Phaolô viết: “Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế” (Phil 2,6-8).

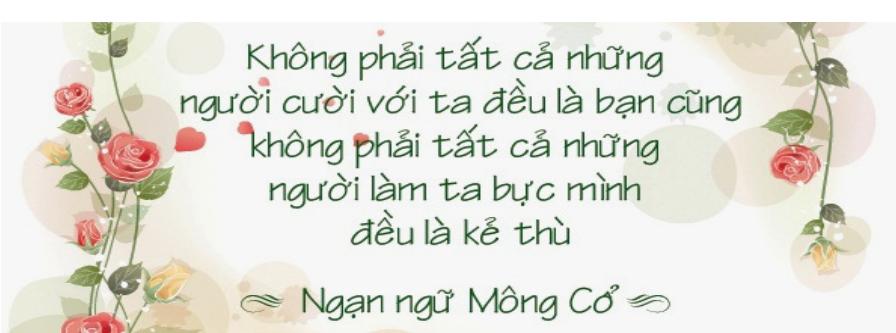
Hơn nữa Chúa Giêsu còn dạy: “Ai muốn làm lớn giữa anh em, thì phải làm người phục vụ anh em. Và ai muốn làm đầu anh em thì phải làm đầy tớ cho anh em”. (Mt 20, 26 - 27)

Do đó, khiêm tốn là sống thật với chính mình và khi cần thiết dám hạ mình. Biết mình là ai trong tương quan với Thiên Chúa để luôn thấy cần Chúa và cần sự trợ giúp của Người. Biết mình trong tương quan với Chúa sẽ là nền tảng để người tín hữu sống thật với chính mình. Nghĩa là biết đứng dậy sau những lần vấp ngã, biết sửa đổi bản thân mỗi ngày cho tốt hơn.

Đều là con người với nhau nên tương quan với Chúa và tương quan với mình như nhau nên không có lý do gì để phân biệt đối xử giữa người với nhau. Tôn trọng nhau, nâng đỡ nhau, tha thứ cho nhau...là thể hiện sự khiêm tốn. Những điều này thật cần thiết để gìn giữ đời sống gia đình.

Ước mong những ai đang sống trong bậc hôn nhân gia đình biết mỗi ngày xây dựng cho mình một đời sống khiêm tốn thật sự để gia đình luôn được hạnh phúc.

Lm Mic. Thiện Tâm



Không phải tất cả những
người cưới với ta đều là bạn cung
không phải tất cả những
người làm ta bức mình
đều là kẻ thù

Ngạn ngữ Mông Cổ